

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐÀU



THÔNG TIN TÓM TẮT

VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐÀU

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0303191804 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 11 tháng 02 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 25 tháng 07 năm 2016)

KẾ TOÁN TRƯỞNG

SAO Y BẢN CHÍNH



Trần Phan Thùy An

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐÀU

Địa chỉ: Lô U12b-16a, đường số 22, KCX Tân Thuận, P Tân Thuận Đông, Quận 7, TP HCM

Điện thoại: 08 37700968 Fax: 08 37700969

Website: www.saobacdau.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên: Trần Anh Tuấn

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Điện thoại: 08 37700968 Fax: 08 37700969



MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐÁU.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
1.1. Giới thiệu chung về Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu.....	4
1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	4
1.3. Quá trình hình thành và phát triển	5
1.4. Quá trình tăng vốn:	6
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	11
Cơ cấu bộ máy quản lý công ty:	13
2.1. Đại hội đồng cổ đông:	14
2.2. Hội đồng Quản trị:	14
2.3. Ban Kiểm soát.....	14
2.4. Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác	15
3. Chi nhánh Công ty và các phòng chức năng	15
3.1. Khối kinh doanh:	15
3.2. Quản lý dự án (Project Management	17
3.3. Trung tâm Công nghệ (Technology Center - TC	17
3.4. Bộ phận Nghiên cứu và Phát triển (Research & Development).....	19
3.5. Bộ phận Tài chính - Kế toán (Finance & Accounting).....	20
3.6. Bộ phận Chuỗi Cung ứng (Supply Chain Unit -SCU).....	20
3.7. Bộ phận Hành chính (Administration - ADM).....	21
3.8. Bộ phận Quản lý chất lượng (Quality Management-QM)	21
3.9. Bộ phận Quan hệ doanh nghiệp (Corporate Affair - CA):.....	22
3.10. Ban chiến lược/ Strategic Board.....	24
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.	25
4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty.....	25
Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty.....	25
4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ.....	25
4.3. Cơ cấu cổ đông	26
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 31/10/2016.....	26
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của SBD, những công ty mà SBD đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi	

phối đối với SBD	26
5.1. Danh sách công ty mẹ, những công ty nắm giữ quyền kiểm soát, chi phối SBD .	26
5.2. Danh sách công ty con, những công ty mà SBD nắm quyền kiểm soát hoặc chi phối	26
6. Hoạt động kinh doanh.	28
7. Báo cáo kết quả HĐSXKD trong 2 năm gần nhất.	28
Bảng 3: Kết quả hoạt động SXKD của Công ty mẹ	28
Bảng 4: Kết quả hoạt động SXKD hợp nhất của Công ty	29
8. Vị thế của công ty trong ngành:	30
8.1. Vị thế của công ty trong ngành:.....	30
8.2. Triển vọng phát triển của ngành	30
9. Chính sách đối với người lao động	30
9.1. Cơ cấu lao động trong công ty.....	30
Bảng 5: Tổng số lao động: tại thời điểm 31/10/2016	30
9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp	31
9.3. Mức lương bình quân:.....	32
Bảng 6: Mức lương bình quân qua các năm.....	32
10. Chính sách cổ tức	32
Bảng 7: Tình hình chi trả cổ tức	32
11. Tình hình tài chính:	33
11.1. Các chỉ tiêu cơ bản:.....	33
Bảng 8: Số dư các Quỹ qua các năm như sau	33
Bảng 9: Số dư nợ vay các năm như sau.....	34
Bảng 10: Các khoản phải thu.....	34
Bảng 11: Các khoản phải trả	34
Bảng 12: Các khoản Đầu tư tài chính dài hạn.....	35
11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:.....	36
Bảng 13: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2014 và năm 2015	36
12. Tài sản.....	37
Bảng 14: Giá trị TSCĐ tại thời điểm 31/12/2015.....	37
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo:	37
Bảng 15: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	37
14. Những cam kết chưa thực hiện của Công ty.....	38
15. Chiến lược, định hướng phát triển SXKD trong 5 năm tới.	39
15.1. Tích hợp hệ thống:.....	39
15.2. Các dịch vụ hạ tầng công nghệ thông tin:	39
15.3. Phát triển giải pháp ứng dụng cho các ngành quản lý	40
15.4. Các giải pháp số hóa-tự động hóa cho doanh nghiệp theo xu hướng công nghiệp 4.0:	40

15.5.	Giải pháp giám sát môi trường thông minh:	42
15.6.	Giải pháp nông nghiệp thông minh:	44
16.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty: Không có	46
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	46
1.	Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị.....	46
1.1.	Danh sách Hội đồng quản trị:.....	46
1.2.	Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị.....	46
2.	Ban kiểm soát.....	54
2.1.	Danh sách Ban kiểm soát:	54
2.2.	Sơ yếu lý lịch Ban kiểm soát:.....	54
3.	Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý	57
3.1.	Danh sách Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý.....	57
3.2.	Sơ yếu lý lịch Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý	57
4.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	59

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐÀU

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu
- Tên tiếng Anh: SaoBacDau Technologies Corporation
- Tên viết tắt: SBD Corp
- Vốn điều lệ đăng ký: 84.879.070.000 đồng
- Vốn thực góp: 84.879.070.000 đồng
- Địa chỉ: Lô U12b-16a, đường số 22, Khu chế xuất Tân Thuận Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP HCM, Việt Nam
- Điện thoại: 08 37700968 Fax: 08 37700969
- Website: www.saobacdau.vn



- Logo: SaoBacDau TECHNOLOGIES GROUP
- Ngày trở thành công ty đại chúng: 11/12/2007
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0303191804 do Sở KHĐT TP HCM cấp lần đầu ngày 11 tháng 02 năm 2004, thay đổi lần 11 ngày 25 tháng 07 năm 2016.
- Người đại diện theo pháp luật của công ty: Trần Anh Tuấn – Tổng Giám đốc Công ty
- Lĩnh vực kinh doanh của Công ty:
 - ❖ Cung cấp dịch vụ tích hợp hệ thống công nghệ thông tin và viễn thông,
 - ❖ Cung cấp các dịch vụ trên nền tảng điện toán đám mây,
 - ❖ Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật công nghệ thông tin,
 - ❖ Cung cấp các giải pháp dịch vụ cộng thêm trên hạ tầng viễn thông,
 - ❖ Cung cấp các giải pháp giao thông thông minh,
 - ❖ Cung cấp các giải pháp giám sát môi trường,
 - ❖ Cung cấp các giải pháp cho nông nghiệp thông minh, năng lượng tái tạo và tự động hóa,
 - ❖ Cung cấp dịch vụ hạ tầng viễn thông và CNTT cho các khu đô thị mới, và cao ốc văn phòng, các khu chung cư,
 - ❖ Cung cấp dịch vụ onsite cho dàn khoan, công ty dầu khí.

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Mã Chứng khoán: SBD

- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 8.487.907 cổ phiếu.
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc Tổ chức đăng ký giao dịch: 200.000 cổ phiếu của ông Lưu Tường Bách. CMND số 024086136 cấp ngày 13/10/2015; là cổ đông chiến lược trong chương trình phát hành riêng lẻ theo theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 số 06/NQ-ĐHĐCĐ-2015 ngày 18/4/2015. Thời gian hạn chế chuyển nhượng từ: 15/07/2016 đến 15/07/2017
- Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 30/08/2016, không có nhà đầu tư nước ngoài sở hữu cổ phần Công ty.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

- Ngày 25/11/1996 công ty được thành lập với tên gọi ban đầu là Công ty TNHH Điện - Điện Tử - Tin học Sao Bắc Đẩu, hoạt động trong lĩnh vực cung cấp các sản phẩm/giải pháp/dịch vụ trong ngành CNTT cho thị trường Việt Nam.
- Năm 1997, Chi nhánh Công ty TNHH Điện - Điện Tử - Tin học Sao Bắc Đẩu được thành lập tại Hà Nội.
- Từ năm 1997 đến năm 2003, Sao Bắc Đẩu (tên tiếng Việt) – ISP (tên tiếng Anh) trở thành công ty Việt Nam đầu tiên mang giải pháp mạng Cisco đến cho các doanh nghiệp Việt Nam. Trong các năm này, Sao Bắc Đẩu – ISP trở thành công ty nổi tiếng nhất Việt Nam với các giải pháp Networking (hệ thống cấp cấu trúc mở, hệ thống chuyển mạch và định tuyến, tường lửa).
- Năm 2004, Văn phòng Đại diện Công ty TNHH Điện - Điện Tử - Tin học Sao Bắc Đẩu được thành lập tại Đà Nẵng. Cùng năm, Công ty đã chuyển đổi hình thức hoạt động từ công ty TNHH sang công ty Cổ phần với tên gọi: Công ty Cổ phần Điện - Điện Tử - Tin học Sao Bắc Đẩu
- Năm 2007, Công ty chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu, tên giao dịch tiếng Anh là SaoBacDau Group, vốn điều lệ 80 tỷ đồng với 12 cổ đông sáng lập. Logo và hệ thống nhận dạng thương hiệu của Công ty cũng được đổi mới mang dáng vóc của tuổi trẻ, hiện đại, công nghệ, phù hợp với thời đại mới. Công ty áp dụng chiến lược phát triển: tăng cường và mở rộng đầu tư với mục đích tăng trưởng nhanh, nắm bắt thị trường rộng.
- Từ năm 2008-2014 Công ty chuyển đổi chiến lược phát triển theo chiều sâu, đầu tư cho công nghệ, bắt đầu tái cấu trúc công ty theo hướng thu hẹp dần các đầu tư dàn trải, tập trung cho mô hình hoạt động lõi là tích hợp hệ thống, tái cấu trúc công ty theo định hướng dịch vụ CNTT. Công ty là cổ đông chi phối của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sao Bắc Đẩu (SBD Services), Công ty Cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu Số (SBD Digital) và Công ty Cổ phần Viễn thông Sao Bắc Đẩu (SBD Telecom).

- Đến tháng 07 năm 2016, công ty phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược, tăng vốn điều lệ lên thành 84.879.070.000 đồng.
- Ngày 31/10/2016 công ty được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 131/2016/GCNCP - VSD với số lượng đăng ký là 8.487.907 cổ phiếu.

1.4. Quá trình tăng vốn:

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Ban đầu	25/11/1996	900,000,000	900,000,000	Góp vốn	- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số số 045663 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25/11/1996.
1	28/02/2002	17,100,000,000	18,000,000,000	Góp vốn	- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 045663 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25/11/1996, thay đổi lần 4 ngày 28/02/2002.
2	30/08/2007	4,093,300,000	22.093.300.000	Góp vốn	- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103002093 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 11/02/2004, thay đổi lần thứ 3 ngày 30/08/2007.
3	31/08/2007	9,300,400,000	31,393,700,000	Phát hành riêng lẻ	- Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2007 số 01/PH-NQĐHĐCĐ ngày 16/07/2007. - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 001/2007/NQ/PHCP-HĐQT ngày 17/07/2007. - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103002093

					do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 11/02/2004, thay đổi lần thứ 3 ngày 30/08/2007
4	31/08/2007	4,208,660,000	35,602,360,00	Phát hành riêng lẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2007 số 01/PH-NQĐHĐCĐ ngày 16/07/2007 - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 004/2007/NQ/PHCP-HĐQT ngày 31/08/2007. - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 005/2007/NQ/PHCP-HĐQT ngày 31/08/2007. - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103002093 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 11/02/2004, thay đổi lần thứ 3 ngày 30/08/2007
5	30/09/2007	1,960,143,000	37,563,790,000	Phát hành riêng lẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2007 số 01/PH-NQĐHĐCĐ ngày 16/07/2007. - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 006/2007/NQ/PHCP-HĐQT ngày 15/09/2007. - Báo cáo kết quả phát hành 12/10/2007. - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103002093 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 11/02/2004,

					thay đổi lần thứ 3 ngày 30/08/2007.
6	18/07/2009	5,634,250,000	43,198,040,000	Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2008	<p>- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 số 01/NQ-ĐHCD-2009 ngày 11/04/2009.</p> <p>- Thông báo của UBCKNN ngày 22/6/2009 đã nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2008 cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu. Phương án phát hành được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 11/04/2009.</p> <p>- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103002093 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 11/02/2004, thay đổi lần thứ 4 ngày 17/01/2008.</p>
7	11/06/2010	7,959,430,000	51,157,470,000	Phân phối cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	<p>- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 số: 03/NQ-ĐHCD-2010 ngày 28/04/2010.</p> <p>- Quyết định số 007/2010/QĐ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 14/05/2010 về việc Phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu.</p> <p>- Báo cáo kết quả phân phối cổ phiếu thưởng 2010 ngày 14/05/2010.</p> <p>- Thông báo của UBCKNN</p>

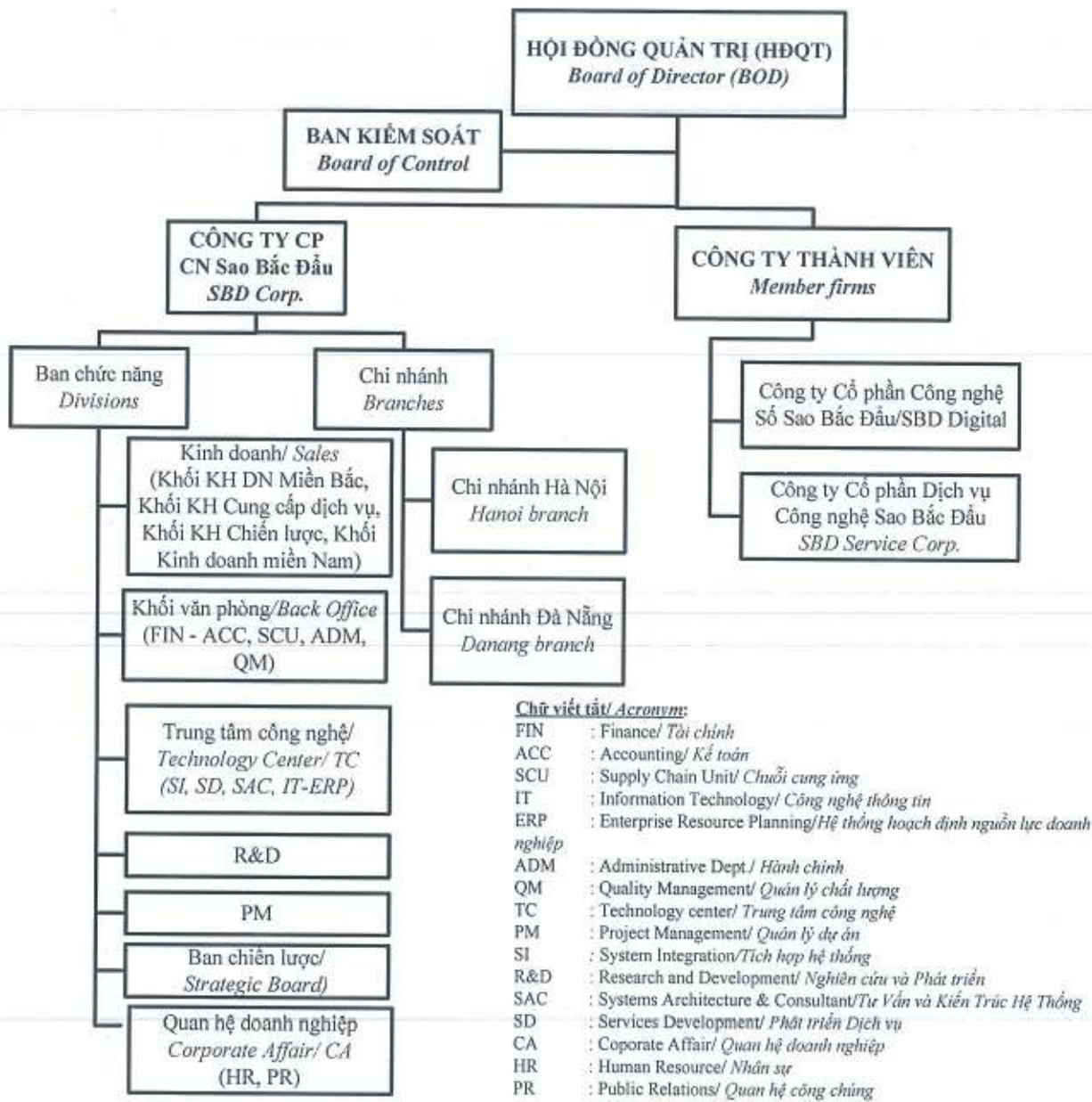
					ngày 19/05/2010 đã nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu. Phương án phát hành được thực hiện theo Nghị quyết ĐHCĐ ngày 28/04/2010.
8	26/11/2010	28,842,530,000	80,000,000,000	Phát hành riêng lẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2010 số: 03/NQ-ĐHCĐ-2010 ngày 28/04/2010. - Quyết định số 013/2010/QĐ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 06/09/2010 về việc phê duyệt danh sách chi tiết nhà đầu tư tham gia chương trình phát hành riêng lẻ 2010 - Báo cáo kết quả phát hành riêng lẻ ngày 26/11/2010. - Thông báo của UBCK NN ngày 24/09/2010 đã được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu riêng lẻ của Cty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu. Phương án phát hành được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 28/04/2010. - Quyết định của Hội đồng quản trị số 013/2010/QĐ-HĐQT ngày 06/09/2010 và các quy định của pháp luật. - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0303191804

					do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 11/02/2004, thay đổi lần thứ 6 ngày 30/12/2010.
9	30/06/2015	2,879,070,000	82,879,070,000	Phát hành cổ phiếu thường	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 số 06/NQ-ĐHCD-2015 ngày 18/04/2015 - Quyết định số 05/2015/QĐ-HĐQT ngày 07/05/2015 của Hội đồng quản trị về việc phát hành và phân phối cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu. - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu thường ngày 30/06/2015. - Thông báo của UBCKNN ngày 10/07/2015 đã nhận được Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu số 02072015 ngày 07/07/2015. - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0303191804 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 11/02/2004, thay đổi lần thứ 10 ngày 21/09/2015.
10	15/07/2016	2,000,000,000	84,879,070,000	Phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết Đại hội Cổ đông thường niên năm 2015 số 06/NQ-ĐHCD-2015 ngày 18/04/2015 - Quyết định số 04/2016/QĐ-

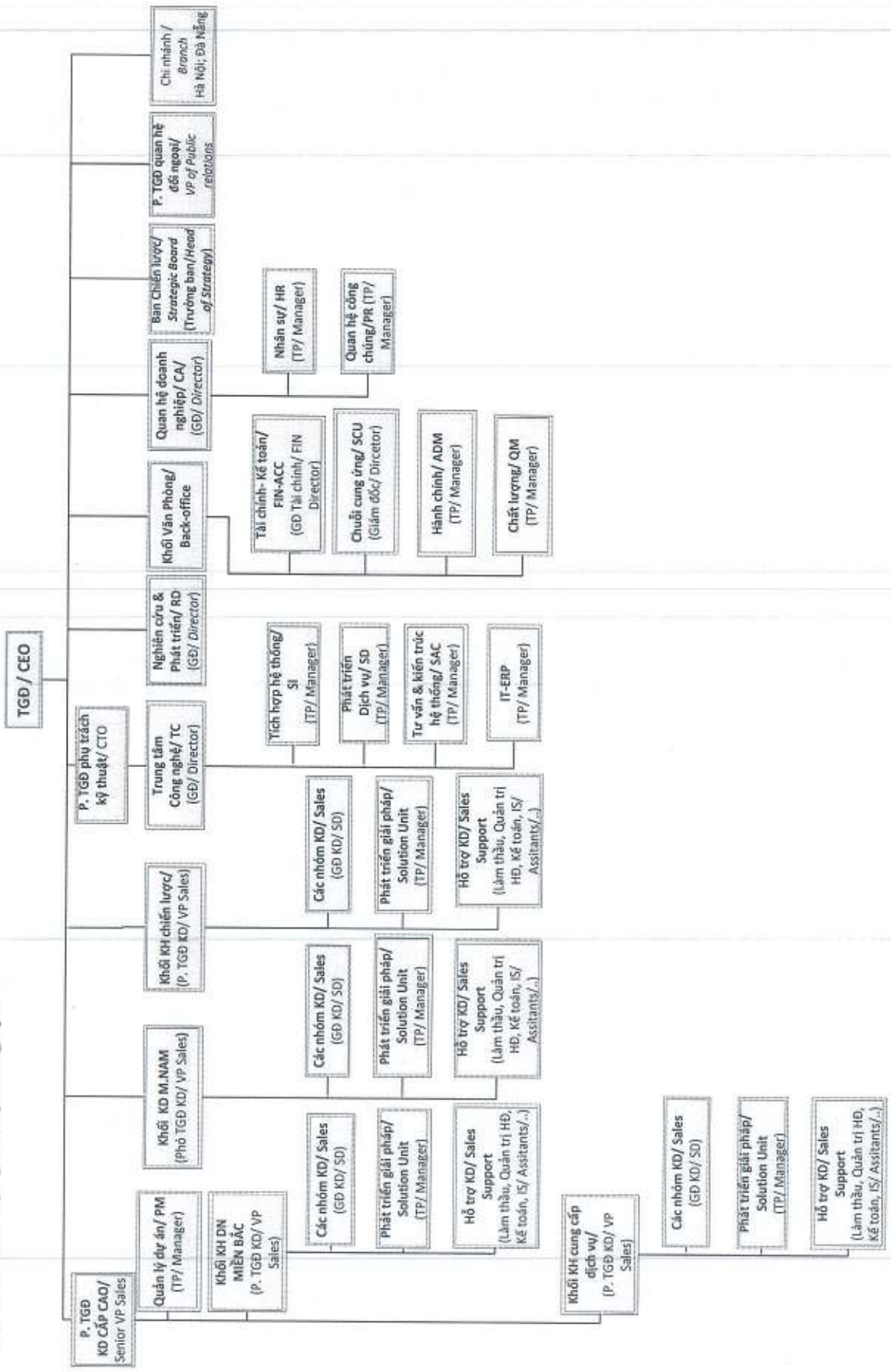
				<p>HĐQT ngày 03/03/2016 về việc thông qua danh sách đối tác chiến lược, số lượng cổ phần chào bán cho đối tác chiến lược để phát hành riêng lẻ cổ phần của công ty cho đối tác chiến lược</p> <p>- Quyết định số 11/2016/QĐ-HĐQT ngày 01/07/2016 về việc phát hành cổ phần cho đối tác chiến lược: ông Lưu Tường Bách.</p> <p>- Báo cáo phát hành riêng lẻ ngày 04/07/2016.</p> <p>- Công văn số 4578/UBCK-QLCB ngày 13/7/2016 của UBCKNN về việc nhận đầy đủ hồ sơ báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ ngày 06/07/2016 và các tài liệu bổ sung đến ngày 11/07/201</p> <p>- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0303191804 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 11/02/2004, thay đổi lần thứ 11 ngày 25/07/2016.</p> <p>- Báo cáo kiểm toán vốn tại ngày 31/07/2016.</p>
--	--	--	--	--

Nguồn: Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu

2. Cơ cấu tổ chức Công ty



Cơ cấu bộ máy quản lý công ty:



2.1. Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông có quyền biểu quyết uỷ quyền. ĐHĐCĐ có các quyền sau:

- Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua kế hoạch phát triển của Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, các báo cáo của BKS, của HĐQT và của các kiểm toán viên;
- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT và BKS; phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Giám đốc điều hành;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

2.2. Hội đồng Quản trị:

Số thành viên HĐQT của Công ty gồm 07 thành viên. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc ĐHĐCĐ. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

2.3. Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên để thực hiện giám sát HĐQT, Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, bao gồm:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

2.4. Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác

Tổng Giám đốc có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết, quyết định của HĐQT, nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật;
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty;
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng kỷ luật đối với Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng văn phòng đại diện;
- Ký kết, thực hiện các hợp đồng kinh tế, hợp đồng dân sự theo quy định của pháp luật;
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước HĐQT, ĐHĐCĐ và pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty;
- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;
- Giúp việc cho Tổng giám đốc các cấp Phó Tổng giám đốc kinh doanh (VP sales) và các Phó Tổng giám đốc (VP) phụ trách các lĩnh vực chuyên môn khác, Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác tùy theo yêu cầu của Công ty ở từng giai đoạn;
- Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

3. Chi nhánh Công ty và các phòng chức năng

Chi nhánh Hà Nội và Chi nhánh Đà Nẵng

- Chịu sự quản lý và điều hành trực tiếp của Ban TGD Công ty.
- Đảm bảo nguồn nhân lực được sử dụng hiệu quả;
- Phát triển kinh doanh, quảng bá hình ảnh của Công ty tại Chi nhánh;
- Theo dõi, tiếp nhận và kiểm tra báo cáo;
- CBNV làm việc tại các Chi nhánh báo cáo cho Trưởng bộ phận về công việc mình phụ trách.

3.1. Khối kinh doanh:

3.1.1 Các nhóm kinh doanh (Sales Team)

- Đem lại doanh số và lợi nhuận (P3) theo chỉ tiêu yêu cầu của công ty;
- Phát triển thị trường theo định hướng chung của công ty;
- Duy trì/ củng cố quan hệ tốt với khách hàng hiện có;
- Phát triển các giải pháp, sản phẩm, dịch vụ theo định hướng chung của công ty;
- Quản lý nhân sự trực thuộc để thực hiện mục tiêu đề ra;
- Gánh lỗ lũy kế và bù trừ vào các năm sau.

- Thực hiện việc cải tiến liên tục các quy trình, thủ tục nội bộ liên quan thuộc phạm vi công việc của bộ phận;
- Thực hiện các chức năng khác theo sự phân công của Ban TGD

3.1.2 Phòng phát triển giải pháp (Solution Unit - SU):

- Cùng các Bộ phận kinh doanh tiếp cận khách hàng, khảo sát, thiết kế giải pháp đưa đến cho khách hàng các giải pháp tối ưu, đáp ứng yêu cầu của khách hàng góp phần thỏa mãn cao nhất cho khách hàng;
- Đối với các dự án/ gói thầu có giải pháp công nghệ phức tạp/ chuyên sâu, phòng Giải pháp phối hợp hoặc sử dụng toàn bộ dịch vụ tư vấn thiết kế của phòng Tư vấn Kiến trúc của Trung tâm công nghệ để có giải pháp hoàn chỉnh và tối ưu nhất.
- Nghiên cứu thị trường, nhu cầu khách hàng trong tương lai để đưa ra các giải pháp/ sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu khách hàng.
- Huấn luyện, đào tạo, cập nhật kiến thức liên quan cho nội bộ nhóm kinh doanh về giải pháp, sản phẩm;
- Thực hiện việc cải tiến liên tục các quy trình, thủ tục nội bộ liên quan phạm vi công việc của phòng.
- Thực hiện các chức năng khác theo sự phân công của Ban TGD

3.1.3 Nhóm hỗ trợ kinh doanh (Sales Support)

- Có trách nhiệm phối hợp các bộ phận trong việc hỗ trợ và thực hiện các thủ tục hành chính, công văn, giấy tờ liên quan đến dự án và khách hàng;
- Quản trị hợp đồng;
- Cập nhật, tổng hợp và quản trị và xử lý thông tin thầu từ giai đoạn bán thầu, nộp thầu, làm rõ hồ sơ dự thầu đến khi có kết quả đấu thầu, giải ngân bảo lãnh dự thầu (nếu có) và hỗ trợ nhân viên kinh doanh trong quá trình thương thảo, trình ký và triển khai HĐ, đến khi thu hồi hoàn tất công nợ khi trúng thầu;
- Cập nhật, tổng hợp, phân tích, báo cáo cho VP Sales các thông tin về dự án định kì và đột xuất theo yêu cầu của VP Sales;
- Đại diện cho bộ phận Kinh doanh, phối hợp và hỗ trợ với các bộ phận có liên quan trong dự án để thu hồi công nợ, xử lý phát sinh trong mua hàng, triển khai, nghiệm thu dự án và các giấy tờ liên quan;
- Thực hiện việc cải tiến liên tục các quy trình, thủ tục nội bộ liên quan thuộc phạm vi công việc của bộ phận;
- Hỗ trợ đội ngũ kinh doanh trong việc lấy giá và thương lượng giá tốt nhất từ nhà cung ứng, lên báo giá, tính toán hiệu quả khi được yêu cầu.
- Theo dõi và quản lý các đơn hàng nhỏ lẻ được giao.
- Quản lý ngân sách và chi tiêu của phòng, kiểm tra, đối chiếu các số liệu hiệu quả tài chính theo báo cáo từng quý và làm việc với bộ phận kế toán-tài chính để điều chỉnh số liệu hợp lý.

- Thực hiện các chức năng khác theo sự phân công của Ban TGD.

3.2. Quản lý dự án (Project Management)

- Quản lý việc thực hiện triển khai các dự án từ các hợp đồng do Khối Kinh Doanh bàn giao ngay sau khi ký kết và bàn giao cho bộ phận hỗ trợ khách hàng sau khi hoàn tất nghiệm thu;
- Lập kế hoạch thực hiện các dự án được Ban TGD, Khối Kinh Doanh.
- Nghiên cứu các sản phẩm và giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin. Phải hiểu rõ đối tác, hiểu rõ công nghệ, sản phẩm và giải pháp để thực hiện tư vấn, chuyển giao phối hợp với các bộ phận và khách hàng để thống nhất kế hoạch triển khai dự án hoặc các chỉnh sửa, bổ sung (nếu có) trong quá trình triển khai dự án;
- Phối hợp với các bộ phận liên quan để quản lý và giám sát các công tác triển khai dự án đảm bảo đúng với kế hoạch triển khai đã lập, bảo đảm chất lượng dịch vụ, trong phạm vi ngân sách đã định cho dự án và làm hài lòng khách hàng;
- Thực hiện đánh giá các rủi ro và dự báo các phát sinh có thể xảy ra trong quá trình triển khai để đưa ra kế hoạch xử lý và khắc phục kịp thời, nhanh chóng, đảm bảo dự án hiệu quả;
- Phối hợp với các bộ phận và khách hàng để thống nhất kế hoạch triển khai dự án hoặc các chỉnh sửa, bổ sung (nếu có) trong quá trình triển khai dự án;
- Đảm bảo tất cả thông tin của dự án được cập nhật kịp thời cho Ban TGD, Phó TGD Kinh Doanh cấp cao, Khối Kinh Doanh và các bộ phận liên quan khác;
- Thực hiện quản lý và đánh giá hiệu quả công việc của các thành viên tham gia trong dự án (cả trong và ngoài bộ phận);
- Thực hiện xem xét rút kết bài học kinh nghiệm sau khi kết thúc dự án và tiến hành cải tiến cho các dự án tương lai;
- Thực hiện việc cải tiến liên tục các quy trình, thủ tục nội bộ liên quan thuộc phạm vi công việc của phòng;
- Thực hiện các chức năng khác theo sự phân công của Ban TGD, Phó TGD Kinh Doanh cấp cao.

3.3. Trung tâm Công nghệ (Technology Center - TC)

3.3.1 Phòng Tích hợp hệ thống (System Integration-SI)

- Thực hiện triển khai, lắp đặt các dự án của Khối Kinh doanh từ việc khảo sát hiện trạng, thiết kế triển khai, cài đặt, cấu hình, kiểm tra;
- Phối hợp phòng SD đánh giá, lựa chọn và giám sát/quản lý NTP trong quá trình triển khai ;
- Huấn luyện cho khách hàng về sử dụng vận hành thiết bị, tài liệu kỹ thuật kèm theo;
- Thực hiện cung ứng dịch vụ bảo trì sau bán hàng theo các hợp đồng dịch vụ đã ký với khách hàng;

- Chịu trách nhiệm đảm bảo sự hài lòng của khách hàng trong quá trình triển khai;
- Hỗ trợ các phòng ban trong công ty, tư vấn cho Ban TGD về các vấn đề kỹ thuật, công nghệ liên quan;
- Xây dựng các chương trình đào tạo giải pháp phù hợp cho khách hàng và các bộ phận liên quan trong công ty nhằm nâng cao kỹ năng kinh doanh của SBD và đáp ứng các yêu cầu của khách hàng;
- Thực hiện việc cải tiến liên tục các quy trình, thủ tục nội bộ liên quan phạm vi công việc của phòng ;
- Thực hiện các chức năng khác theo sự phân công của Ban TGD, Giám đốc TC

3.3.2 Phòng Phát triển Dịch vụ (Services Development-SD)

- Nghiên cứu, phát triển các giải pháp dịch vụ mới và đưa chúng trở thành sản phẩm cung cấp cho khách hàng theo nhu cầu của thị trường và định hướng kinh doanh của công ty;
- Cùng các Bộ phận kinh doanh tiếp cận khách hàng, khảo sát, tư vấn, thiết kế, triển khai các giải pháp dịch vụ đưa đến cho khách hàng các giải pháp tối ưu, đáp ứng yêu cầu của khách hàng góp phần đạt được sự hài lòng cao nhất từ khách hàng;
- Chịu trách nhiệm chính trong việc đảm bảo sự hài lòng của khách hàng trong quá trình sử dụng các giải pháp dịch vụ của công ty;
- Chủ trì đánh giá và lựa chọn Nhà thầu phụ;
- Chịu trách nhiệm huấn luyện, đào tạo nội bộ về giải pháp dịch vụ mới và phối hợp cùng với các Bộ phận kinh doanh trong việc thực hiện các chương trình huấn luyện, đào tạo khách hàng về các giải pháp dịch vụ mới nhằm thúc đẩy công tác bán hàng;
- Hỗ trợ khách hàng về hàng hóa hư hỏng cũng như sự cố kỹ thuật trong thời gian bảo hành, hợp đồng bảo dưỡng hoặc khi có yêu cầu thông qua hệ thống Service Desk và đội ngũ hỗ trợ kỹ thuật của công ty;
- Chịu trách nhiệm chính trong việc đảm bảo sự hài lòng của khách hàng trong quá trình sử dụng hệ thống, dịch vụ sau bán hàng của công ty;
- Theo dõi, hỗ trợ đội giải pháp dịch vụ và khối kinh doanh tái ký ngay các hợp đồng dịch vụ bảo dưỡng trước khi hết hạn hợp đồng;
- Thực hiện việc cải tiến liên tục các quy trình, thủ tục nội bộ liên quan phạm vi công việc của phòng;
- Thực hiện các chức năng khác theo sự phân công của Ban TGD, Giám đốc TC

3.3.3 Phòng Tư vấn & kiến trúc hệ thống (System Architecture Consultant-SAC)

- Phát triển các giải pháp/ sản phẩm đáp ứng nhu cầu của thị trường và phù hợp định hướng kinh doanh của công ty;

- Tiếp nhận các giải pháp mang tính thực tiễn từ phòng nghiên cứu phát triển và đưa vào ứng dụng cho các khối kinh doanh;
- Tư vấn các gói giải pháp cho từng khối khách hàng, nhóm khách hàng, mảng thị trường mang tính chuyên sâu;
- Xây dựng kiến trúc hệ thống thông tin theo xu hướng công nghệ mới và truyền tải tới các khối presale trong các khối kinh doanh hoặc trực tiếp tới khách hàng;
- Cùng các Bộ phận kinh doanh tiếp cận khách hàng, khảo sát, thiết kế giải pháp đưa đến cho khách hàng các giải pháp tối ưu, đáp ứng yêu cầu của khách hàng góp phần thỏa mãn cao nhất cho khách hàng;
- Định hướng phát triển giải pháp, phát triển thị trường, phát triển dự án và phát triển đối tác;
- Hoạch định chiến lược, định hướng nghiên cứu các sản phẩm và giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, định hướng và nghiên cứu sâu các mảng công nghệ chủ lực;
- Chịu trách nhiệm huấn luyện, đào tạo nội bộ về giải pháp, sản phẩm và phối hợp cùng với các Bộ phận kinh doanh trong việc thực hiện các chương trình huấn luyện, đào tạo khách hàng về các giải pháp mới nhằm thúc đẩy công tác bán hàng;
- Thực hiện việc cải tiến liên tục các quy trình, thủ tục nội bộ liên quan phạm vi công việc của phòng;
- Thực hiện các chức năng khác theo sự phân công của Ban TGD, Giám đốc TC.

3.3.4 Phòng IT - ERP

- Quản lý, xây dựng và phát triển hệ thống phần mềm quản lý của Công ty; đặc biệt là hệ thống ERP áp dụng cho tất cả các bộ phận;
- Chịu trách nhiệm đào tạo, hỗ trợ End Users;
- Chỉ đạo thực hiện các công việc theo yêu cầu của Giám đốc TC ;
- Thực hiện việc cải tiến liên tục các quy trình, thủ tục nội bộ liên quan thuộc phạm vi công việc của bộ phận IT - ERP;
- Phối hợp với phòng Nhân Sự, QM tổ chức hướng dẫn và tập huấn cho CBNV trong công ty về các kiến thức có liên quan đến hệ thống quản lý an toàn thông tin theo tiêu chuẩn ISO 27001:2013;
- Thực hiện các chức năng khác theo sự phân công của trước Giám đốc Trung tâm công nghệ

3.4. Bộ phận Nghiên cứu và Phát triển (Research & Development)

- Nghiên cứu, phát triển các giải pháp dịch vụ mới và đưa chúng trở thành sản phẩm cung cấp cho khách hàng theo nhu cầu của thị trường và định hướng kinh doanh của công ty;
- Cùng các Bộ phận kinh doanh tiếp cận khách hàng, khảo sát, tư vấn, thiết kế, triển khai các giải pháp dịch vụ đưa đến cho khách hàng các giải pháp tối ưu, đáp ứng yêu cầu của khách hàng góp phần đạt được sự hài lòng cao nhất từ khách hàng;

- Chịu trách nhiệm huấn luyện, đào tạo nội bộ về giải pháp dịch vụ mới và phối hợp cùng với các Bộ phận kinh doanh trong việc thực hiện các chương trình huấn luyện, đào tạo khách hàng về các giải pháp dịch vụ mới nhằm thúc đẩy công tác bán hàng;
- Từng bước xây dựng thương hiệu và sản phẩm cốt lõi cho SBD;
- Tư vấn, tham mưu cho Ban TGD trong việc xây dựng chiến lược phát triển giải pháp dịch vụ và phát triển đối tác cho toàn bộ tập đoàn phù hợp với sự phát triển của công nghệ và thị trường Công nghệ Thông tin Việt Nam cũng như khu vực;
- Thực hiện các chức năng khác theo sự phân công của Ban TGD.

3.5. Bộ phận Tài chính - Kế toán (Finance & Accounting)

3.5.1 Tài chính

- Lập các chiến lược phát triển nguồn vốn. Đảm bảo nguồn vốn cho tất cả các hoạt động của công ty và hỗ trợ nguồn vốn cho các công ty thành viên (những công ty SBD nắm cổ phần chi phối);
- Phân tích hiệu quả sử dụng vốn trong tất cả các lĩnh vực hoạt động (bao gồm cả lĩnh vực đầu tư và hoạt động của các đơn vị thành viên);
- Xây dựng và triển khai chế độ báo cáo tài chính thống nhất cho các đơn vị trong toàn tổng công ty;
- Hướng dẫn các Phòng, Bộ phận xây dựng ngân sách hoạt động của từng bộ phận, trên cơ sở đó lập ngân sách hoạt động của toàn công ty;
- Quản lý, theo dõi tình hình sử dụng ngân sách của từng phòng ban trên cơ sở đã được duyệt;
- Thực hiện các chức năng khác theo sự phân công của Ban TGD.

3.5.2 Kế toán

- Phối hợp với các phòng ban chức năng định kỳ kiểm kê tài sản, hàng hóa trong công ty;
- Phối hợp với các bộ phận có liên quan tiến hành theo dõi, thu hồi công nợ;
- Hạch toán kế toán cho Công ty theo đúng chế độ báo cáo của Nhà nước;
- Thiết lập và mở rộng quan hệ với Ngân hàng, cơ quan quản lý Thuế;
- Thực hiện tính lương, thưởng, phúc lợi, bảo hiểm xã hội, cho nhân viên Công ty;
- Thực hiện việc cải tiến liên tục các quy trình, thủ tục nội bộ liên quan thuộc phạm vi công việc của bộ phận;
- Thực hiện các chức năng khác theo sự phân công của Ban TGD.

3.6. Bộ phận Chuỗi Cung ứng (Supply Chain Unit -SCU)

- Xác định nhu cầu mua hàng kinh doanh của toàn Công ty;

- Tổ chức thực hiện công tác mua hàng kinh doanh của toàn Công ty;
- Tổ chức thực hiện công tác xuất nhập khẩu hàng hóa cho toàn Công ty;
- Chịu trách nhiệm chính trong việc đánh giá Nhà cung ứng hàng hóa cho toàn Công ty;
- Đàm phán và hợp tác với các nhà cung cấp để đảm bảo có lợi nhất cho Công ty;
- Quản lý kho, đảm bảo hàng hóa được quản lý khoa học, tránh thất thoát;
- Tổ chức thực hiện công tác nhập, xuất, lưu và bảo quản hàng hóa của toàn Công ty;
- Thường xuyên xem xét và thanh lý hàng tồn kho dư thừa;
- Thực hiện việc cải tiến liên tục các quy trình, thủ tục nội bộ liên quan thuộc phạm vi công việc của Bộ phận SCU;
- Thực hiện các chức năng khác theo sự phân công của Ban TGD.

3.7. Bộ phận Hành chính (Administration - ADM)

- Xây dựng kế hoạch mua sắm, sử dụng, bảo trì, bảo quản tài sản cố định của toàn công ty;
- Quản lý các chi phí về điện, nước, điện thoại, internet, taxi, văn phòng phẩm ;
- Xây dựng và kiểm soát việc thực hiện nội quy về an toàn, an ninh, Phòng cháy chữa cháy (PCCC) và vệ sinh trong tòa nhà;
- Thực hiện các thủ tục pháp lý sao y, công chứng, quản lý công văn ra – vào, quản lý con dấu công ty;
- Thực hiện và duy trì quan hệ đối ngoại với các cơ quan chức năng;
- Thực hiện các quan hệ giao tế với khách hàng;
- Hỗ trợ các bộ phận khác các công việc hành chính;
- Hỗ trợ Công đoàn và bộ phận PR thực hiện các công việc liên quan đến các sự kiện- Events hoặc sự kiện nội bộ/ truyền thống công ty.
- Thực hiện việc cải tiến liên tục các quy trình, thủ tục nội bộ liên quan thuộc phạm vi công việc của bộ phận;
- Phối hợp với phòng Nhân Sự, QM tổ chức hướng dẫn và tập huấn cho các nhân viên trong công ty về các kiến thức có liên quan đến hệ thống quản lý an toàn thông tin theo tiêu chuẩn ISO 27001:2005;
- Thực hiện các chức năng khác theo sự phân công của Ban TGD.

3.8. Bộ phận Quản lý chất lượng (Quality Management-QM)

- Định kỳ hoạch định hệ thống quản lý chất lượng, quản lý an toàn thông tin của công ty;
- Tổ chức triển khai việc soạn thảo các tài liệu thuộc hệ thống quản lý chất lượng, quản lý an toàn thông tin của công ty;

- Ban hành, phân phối và hướng dẫn triển khai áp dụng tại các tài liệu bộ phận liên quan;
- Phối hợp với phòng Nhân Sự, IT, Hành chính tổ chức hướng dẫn và tập huấn cho các nhân viên trong công ty về các kiến thức có liên quan đến hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 27001;
- Định kỳ lập kế hoạch và tổ chức triển khai đánh giá nội bộ hệ thống quản lý chất lượng, quản lý an toàn thông tin của công ty;
- Định kỳ thống kê và phân tích dữ liệu có liên quan đến hệ thống quản lý chất lượng, quản lý an toàn thông tin của công ty;
- Cùng các bộ phận tham gia theo dõi và giải quyết (khi cần) các khiếu nại của khách hàng;
- Tổ chức tiếp đón và hỗ trợ các kỳ đánh giá hệ thống quản lý chất lượng, quản lý an toàn thông tin của công ty do tổ chức chứng nhận thực hiện;
- Hỗ trợ tất cả các bộ phận trong công ty về tất cả các vấn đề có liên quan đến hệ thống quản lý chất lượng, quản lý an toàn thông tin của công ty.

3.9. Bộ phận Quan hệ doanh nghiệp (Corporate Affair - CA):

3.9.1 Phòng Nhân sự (Human Resource - HR)

- Tham mưu cho BTGD về các vấn đề liên quan đến nhân sự trong Công ty;
- Hoạch định chiến lược nhân sự cho Công ty bao gồm: Kế hoạch tuyển dụng, thu hút và giữ chân nhân tài, định hướng phát triển nguồn nhân lực, nguồn nhân lực kế thừa...
- Xây dựng và liên tục cải tiến các quy chế, quy trình, quy định, nội quy, thỏa ước, thang bảng lương v.v phù hợp với định hướng phát triển của Công ty, tác động mạnh mẽ và tích cực đến CBNV cũng như chiến lược nhân sự của Công ty;
- Quản lý toàn bộ hoạt động liên quan đến quản trị nhân sự bao gồm tuyển dụng, đào tạo, thăng tiến, bổ nhiệm, điều chuyển, kỷ luật lao động (khiển trách/cách chức/sa thải), thôi việc, tranh chấp lao động;
- Cập nhật các thay đổi về pháp luật lao động, luật việc làm, luật BHXH, các nghị định, thông tư... hướng dẫn thực hiện tuyển dụng, đào tạo, giải quyết thôi việc cho người lao động v.v
- Xây dựng hệ thống chức danh và bộ MTCV các chức danh;
- Chủ trì/ phối hợp với các bộ phận xây dựng và triển khai KPIs, kế hoạch đánh giá hiệu quả làm việc của CBNV;
- Xây dựng và phối hợp với các bộ phận triển khai các chương trình chính sách phúc lợi cho toàn Công ty (khám sức khỏe định kỳ, mua bảo hiểm tai nạn, chế độ nghỉ mát, sinh nhật, thai sản, ốm đau, ma chay, cưới hỏi....)
- Quản lý thông tin nhân sự trong toàn Công ty; Báo cáo nhân sự theo yêu cầu của BTGD và của các cơ quan chức năng.

- Duy trì ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật của CBNV thể hiện qua việc chấm công, nghỉ phép, giờ giấc ra vào Công ty, lịch công tác...Đề xuất các phương án xử lý vi phạm hợp lý và hiệu quả.
- Xây dựng văn hóa eCông ty và thống nhất văn hóa này trong toàn bộ các đơn vị thuộc Tổng Công ty;
- Thực hiện các chức năng khác theo sự phân công của GD CA, Ban TGD.

3.9.2 Phòng Quan hệ công chúng (Public Relations -PR)

- Quản lý thông tin và cung cấp thông tin cho cộng đồng;
- Sắp xếp các buổi phỏng vấn của Ban Lãnh Đạo với Báo Chí;
- Biên tập và phát hành tạp chí nội bộ cho CBNV; Biên tập và xuất bản tạp chí cho các đối tượng ngoài công ty như các nhà phân phối, khách hàng, cổ đông;
- Quản lý và đánh giá hiệu quả các chương trình tài trợ PR;
- Thu thập các bài báo hay mọi thông tin phản hồi về Công ty trên các phương tiện truyền thông;
- Xây dựng chiến lược phát triển hình ảnh Tổng Công ty ra công chúng;
- Biên tập và quản trị Web SBD;
- Cập nhật và quản lý thông tin khách hàng;
- Định kỳ tổ chức thăm dò ý kiến của khách hàng;
- Chịu trách nhiệm công bố thông tin theo quy định của Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Thực hiện việc cải tiến liên tục các quy trình, thủ tục nội bộ liên quan thuộc phạm vi công việc của bộ phận PR;
- Thực hiện quản lý quan hệ với các đối tác của công ty theo định hướng chiến lược của ban lãnh đạo công ty;
- Tổ chức thực hiện toàn bộ các công việc liên quan đến đối tác của công ty: thiết lập bước các bước liên lạc, giao dịch đầu tiên; các bước để hoàn tất thủ tục trở thành 1 đối tác;
- Làm cầu nối với các đối tác đã ký kết hợp tác để triển khai các chương trình bán hàng, hợp tác, đào tạo.
- Kết nối công ty với các đối tác tiềm năng mới để mở rộng phương án kinh doanh của công ty, đào tạo nhân viên;
- Theo dõi, đôn đốc các bộ phận liên quan trong việc đào tạo, thi lấy chứng chỉ, áp dụng quy trình, chuẩn bị cho các đợt đánh giá và/ hoặc các yêu cầu khác của các đối tác bảo đảm được thành công và công ty đạt được các cấp độ đối tác tiêu chuẩn theo định hướng của công ty;
- Quản lý sản phẩm: thống kê phân tích doanh số theo sản phẩm/ khách hàng/ vùng miền v.v Hoạch định, xây dựng quản lý Master item cho hàng hóa/ dịch vụ của công ty;
- Hỗ trợ các bộ phận liên quan trong tất cả các giao dịch liên quan đến đối tác;

- Thực hiện việc cải tiến liên tục các quy trình, thủ tục nội bộ liên quan phạm vi công việc của phòng;
- Thực hiện các chức năng khác theo sự phân công của GD CA, Ban TGD.

3.10. Ban chiến lược/ Strategic Board

- Ban chiến lược là một đội ngũ cán bộ cao cấp, chuyên nghiệp nhằm hiện thực hóa các ý tưởng và định hướng kinh doanh đã được Hội đồng quản trị xác lập, cụ thể hóa và triển khai các ý tưởng kinh doanh này thành các mô hình kinh doanh hoặc giải pháp sản phẩm dịch vụ đóng gói để bán tạo doanh thu mới cho công ty.
- Đề xuất với Hội đồng quản trị việc cấu trúc đối với mỗi sản phẩm và dịch vụ này theo từng mô hình kinh doanh cụ thể:
 - Một dự án phát triển kinh doanh sản phẩm và dịch vụ mới trực thuộc công ty nhưng cần có sự chi đạo cấp cao và phối hợp sâu sát từ nhiều bộ phận hoặc nhiều công ty khác trong hệ thống Sao Bắc Đẩu.
 - Một mô hình dự án kinh doanh hạch toán độc lập, sau đó có thể chuyển đổi thành công ty con hoạt động độc lập với công ty mẹ theo mô hình mẹ-con, và sau đó, tùy theo tình hình thị trường tương lai mà công ty mẹ có thể thoái vốn một phần hoặc toàn bộ.
- Tổ chức các buổi họp xác định các vấn đề mấu chốt cần giải quyết khi triển khai chiến lược kinh doanh, xác định đơn vị tham gia giải quyết từng vấn đề cụ thể này. Thời gian hoàn thành và cơ chế phối hợp giữa các bên tham gia.
- Đánh giá, tổng hợp và phân tích các vấn đề khó khăn, thuận lợi liên quan đến thực thi chiến lược. Các yếu tố thành công về mặt kỹ thuật và các yếu tố tổng thể về kinh doanh cùng các nhân tố về môi trường kinh doanh nói chung để đảm bảo chiến lược thực thi thành công đúng tiến độ đề ra.
- Xác định các đối tác, khách hàng tiềm năng của chiến lược kinh doanh đó để bắt đầu có các bước tiếp cận thích hợp.
- Xây dựng biểu đồ Grant tổng thể để theo dõi tiến độ các công việc thực hiện từ nhiều đơn vị và phân công tổ chức giám sát việc thực hiện. Xây dựng và chấm điểm KPI cho từng hạng mục/đơn vị thực hiện.
- Tính toán, yêu cầu và theo dõi việc phân bổ nguồn lực (nhân lực, vật lực, tài lực) cho dự án từ nhiều nguồn khác nhau, từ các đơn vị trong tập đoàn Sao Bắc Đẩu.
- Quản lý chi phí, tiến độ và hiệu suất công việc của các bên tham gia trong các giai đoạn triển khai chiến lược kinh doanh này.
- Quản lý rủi ro liên tục trong suốt vòng đời triển khai chiến lược. Cả về kỹ thuật, nhân lực, đối tác bên trong và bên ngoài cùng các vấn đề về tài chính. Theo dõi tiến độ thực hiện chiến lược ở từng cấp/gói công việc để đo lường hiệu quả thực thi và thực hiện các thay đổi cần thiết.

- Báo cáo tiến độ dự án với HĐQT định kỳ và nếu có việc cần xin ý kiến một cách kịp thời.
- Xây dựng phương án chuyển đổi chiến lược kinh doanh này thành một dự án hoạt động và hạch toán độc lập nếu có chủ trương tách riêng mảng kinh doanh này ra. Sau này, nếu HĐQT thống nhất chủ trương chuyển dự án đang hoạt động độc lập thành một công ty con theo mô hình công ty mẹ-con để sau này thuận tiện cho việc huy động thêm vốn, thì thực hiện các thủ tục kế toán theo quy định. Nếu cần thêm vốn, thì thực hiện các thủ tục phát hành (trái phiếu hoặc cổ phiếu) để huy động vốn theo các phân kỳ đầu tư.
- Tiến hành các thủ tục truyền thông và các bước để thoái vốn nếu HĐQT có chủ trương chia tách và thoái vốn sau cho hiệu quả nhất về thu hồi giá trị đã đầu tư.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.

4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại 30/08/2016

TT	Tên cổ đông	Số ĐKKD/ CMND	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ/ VDL (%)
1.	Nguyễn Đức Quang	00107000796 5	74/1A Hai Bà Trưng - P Bến Nghé- Q1-Tp HCM	1.666.199	19,63%
2.	Đỗ Văn Hào	022970616	1.04 A5, C/c 1A-1B Nguyễn Đình Chiểu - P Đakao - Q1 - Tp HCM	632.314	7,45%
3.	Hoàng Minh Châu	023149001	034 Khu Phú Gia, đường Hà Huy Tập, P Tân Phong, Q7, TP HCM	544.999	6,42%
4.	Trần Anh Tuấn	012501082	Căn hộ A09.01- Khu căn hộ Hoàng Anh River View	510.427	6,01%
	Tổng cộng			3.353.939	39,51%

Nguồn: Danh sách cổ đông SBD chốt ngày 30/08/2016

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ

Công ty hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 11/02/2004 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp lần đầu ngày 11/02/2004. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, đến thời điểm hiện tại tại cổ phiếu phổ thông của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

4.3. Cơ cấu cổ đông

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 30/08/2016

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	185	8.487.907	100%
	Tổ chức	0	0	0
	Cá nhân	185	8.487.907	100%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
	Tổ chức			
	Cá nhân			
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
Tổng cộng		185	8.487.907	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 30/08/2016 của SBD

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của SBD, những công ty mà SBD đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với SBD

5.1. Danh sách công ty mẹ, những công ty nắm giữ quyền kiểm soát, chi phối SBD

Không có

5.2. Danh sách công ty con, những công ty mà SBD nắm quyền kiểm soát hoặc chi phối

a. Công ty Cổ phần Dịch vụ Sao Bắc Đẩu (SBD Services)

- Tỷ lệ sở hữu của SBD tại SBD Service: 69%
- Trụ sở: Gian hàng số T3-B4L, tầng hầm, tòa nhà Topaz, số 92 đường Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP HCM, Việt Nam
- Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng



SaoBacDau Service

- Logo:
- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305350288 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 30/11/2007, thay đổi lần thứ 6 ngày 02/05/2012

- Lĩnh vực kinh doanh:
 - + Đại lý cung cấp dịch vụ viễn thông (điện thoại, truyền hình cáp, Internet, cho thuê hạ tầng truyền dẫn phủ sóng di động);
 - + Cung cấp dịch vụ truy cập Internet (ISP) cho các khu dân cư tập trung;
 - + Cung cấp dịch vụ CNTT cho thị trường các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

b. Công ty Cổ phần Công Nghệ Số Sao Bắc Đẩu (SBD Digital)

- Tỷ lệ sở hữu của SBD tại SBD Digital: 74%
- Trụ sở: Tầng 8 Tòa nhà Loyal, số 151 đường Võ Thị Sáu, Phường 06, Quận 3, TP HCM, Việt Nam
- Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng
- Điện thoại: 08 35208753 Fax: 08 35208754



- Logo:
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0313128858 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 05/02/2015.
- Lĩnh vực kinh doanh:
 - + Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan đến dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ xử lý dữ liệu và thông tin trên mạng.

c. Công ty Cổ phần Dịch Vụ Viễn thông Sao Bắc Đẩu (SBD Telecom)

- Tỷ lệ sở hữu của SBD tại SBD Telecom: 51%
- Trụ sở: Tầng 1 Tòa nhà Lilama 10, phố Tố Hữu, Phường Trung Văn Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng
- Điện thoại: 0918505009



- Logo:
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0107426513 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 10/05/2016.

- Lĩnh vực kinh doanh:
 - + Cung cấp thiết bị, dịch vụ Công nghệ thông tin
 - + Các dịch vụ Giá trị gia tăng trên nền tảng viễn thông.
 - + Dịch vụ bảo hành bảo trì cho mạng viễn thông

5.3 Công ty liên kết: không có

6. Hoạt động kinh doanh.

Được chuyển mình từ một nhà cung cấp các giải pháp tích hợp hệ thống chuyên nghiệp, đến nay Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu đang tiếp tục khẳng định và trở thành một Tổng Công ty cùng các công ty thành viên hoạt động đa dạng, sáng tạo và chuyên sâu trong lĩnh vực công nghệ cao.

Các hoạt động kinh doanh chính hiện nay của Sao Bắc Đẩu:

- o Cung cấp dịch vụ tích hợp hệ thống công nghệ thông tin và viễn thông,
- o Cung cấp các dịch vụ trên nền tảng điện toán đám mây,
- o Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật công nghệ thông tin,
- o Cung cấp các giải pháp dịch vụ cộng thêm trên hạ tầng viễn thông,
- o Cung cấp các giải pháp giao thông thông minh,
- o Cung cấp các giải pháp giám sát môi trường,
- o Cung cấp các giải pháp cho nông nghiệp thông minh, năng lượng tái tạo và tự động hóa,
- o Cung cấp dịch vụ hạ tầng viễn thông và CNTT cho các khu đô thị mới, và cao ốc văn phòng, các khu chung cư,
- o Cung cấp dịch vụ onsite cho dàn khoan, công ty dầu khí.

7. Báo cáo kết quả HĐSXKD trong 2 năm gần nhất.

Bảng 3: Kết quả hoạt động SXKD của Công ty mẹ: Cty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu

Chỉ tiêu	Năm 2014 (VND)	Năm 2015 (VND)	Tỷ lệ % Tăng/ giảm của năm 2015 so với 2014
Tổng giá trị tài sản	330.408.955.643	502.346.319.508	52,04%
Vốn chủ sở hữu	90.858.354.648	95.251.911.428	4,84%
Doanh thu thuần	502.656.990.847	667.987.780.792	32,89%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	7.678.780.995	11.679.565.742	52,10%
Lợi nhuận (lỗ) khác	3.706.780.410	4.545.146.720	22,62%
Lợi nhuận trước thuế	11.385.561.405	16.224.712.462	42,50%

Chỉ tiêu	Năm 2014 (VND)	Năm 2015 (VND)	Tỷ lệ % Tăng/ giảm của năm 2015 so với 2014
Lợi nhuận sau thuế	8.865.882.050	12.757.514.780	43,89%
Giá trị sổ sách (Vốn chủ sở hữu/cổ phiếu lưu hành)	11.949	11.493	-3,82%

Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2015 của SBD

Bảng 4: Kết quả hoạt động SXKD hợp nhất của Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu

Chỉ tiêu	Năm 2014 (VND)	Năm 2015 (VND)	Tỷ lệ % Tăng/ giảm của năm 2015 so với 2014
Tổng giá trị tài sản	345.937.470.873	514.566.512.689	48,75%
Vốn chủ sở hữu	98.046.315.154	104.284.121.758	6,36%
Doanh thu thuần	542.683.243.331	727.374.981.801	34,03%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	9.227.131.587	13.426.880.863	45,52%
Lợi nhuận (lỗ) khác	4.229.984.211	4.563.730.129	7,89%
Lợi nhuận trước thuế	13.457.115.798	17.990.610.992	33,69%
Lợi nhuận sau thuế	10.232.439.395	13.968.764.604	36,51%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	684.864.596	337.377.399	-50,74%
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	9.547.574.799	13.631.387.205	42,77%
Giá trị sổ sách [(vốn chủ sở hữu – Lợi ích cổ đông thiểu số)/ số cổ phần đang lưu hành]	11.442	11.680	2,08%

8. Vị thế của công ty trong ngành:

8.1. Vị thế của công ty trong ngành:

- SBD là công ty cung cấp các giải pháp tích hợp hệ thống chuyên nghiệp với 20 năm kinh nghiệm và uy tín trong ngành CNTT tại Việt Nam, đến nay Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu đang tiếp tục khẳng định là công ty hàng đầu trong lĩnh vực Tích hợp hệ thống CNTT với các dịch vụ đa dạng và chuyên nghiệp.
- Công ty là đối tác uy tín của các hãng công nghệ toàn cầu như: Cisco, IBM, Microsoft, Hitachi, HP, F5; Công ty cũng là đối tác công nghệ duy nhất của Cisco tại Việt Nam có đồng thời các chứng nhận: đối tác Vàng, đối tác về dịch vụ Cloud – Cloud and Managed Services, Master Cloud Builder.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (Industry 4.0) có tốc độ và quy mô vô cùng lớn, ảnh hưởng từ thượng tầng xã hội xuống đến từng cá nhân, có khả năng làm thay đổi tất cả các lĩnh vực của đời sống con người, đem đến những cơ hội và thách thức đối với mọi quốc gia, dân tộc, các định chế kinh doanh cho đến từng con người cụ thể. Sự bùng nổ của Internet thế hệ mới, Internet của vạn vật - IoT, điện toán di động - Mobile, mạng xã hội – Social Networks, trí tuệ nhân tạo và thực tại ảo, phân tích dữ liệu lớn là những nền tảng cho sự thay đổi này. Thách thức chuyển đổi số cho các ngành công nghiệp, dịch vụ và nông nghiệp cho các doanh nghiệp Việt Nam là vô cùng lớn, nếu họ không muốn tụt hậu xa trong môi trường kinh tế ngày càng mở khi các hiệp định FTA dần đi vào thực hiện với các khối Asean, Liên minh Châu Âu, và các nước như Nhật Bản, Hàn Quốc. Thị trường cho các lĩnh vực này của riêng Việt Nam được dự báo là hàng trăm nghìn tỷ VNĐ trong vài năm tới. Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu là một trong các công ty đi tiên phong trong lĩnh vực này từ nhiều năm gần đây và đặt mục tiêu tăng trưởng cao trong lĩnh vực này.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Cơ cấu lao động trong công ty

Bảng 5: Tổng số lao động: tại thời điểm 31/10/2016

Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ %
1. Trên Đại học	11	5,9%
2. Đại học	126	67,7%
3. Cao đẳng, Trung cấp	30	16,1%
4. Lao động phổ thông	19	10,2%

Tổng cộng	186	100%
-----------	-----	------

Nguồn: CTCP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

a. Chính sách tuyển dụng:

- Sao Bắc Đẩu áp dụng chính sách luôn mở rộng, thu hút mọi nguồn nhân lực nhằm tìm ra những ứng viên phù hợp nhất đối với Công ty. Vì vậy, đối với Sao Bắc Đẩu, việc xây dựng và áp dụng quy trình tuyển dụng chặt chẽ nhằm đảm bảo tính công bằng, minh bạch đối với tất cả ứng viên là điều Công ty luôn quan tâm và đặt lên hàng đầu.

b. Chính sách lương, thưởng:

- Sao Bắc Đẩu áp dụng chính sách thu nhập cạnh tranh, hấp dẫn và ổn định dựa trên năng lực cũng như hiệu quả công việc của từng nhân viên nhằm tạo sự gắn kết lâu dài của họ với Công ty.

Thưởng & các phúc lợi:

- Thưởng năm: Căn cứ vào kết quả kinh doanh và hiệu quả làm việc của nhân viên, Công ty đảm bảo có những phần thưởng xứng đáng.
- Thưởng đột xuất: Công ty có chế độ khen thưởng đột xuất cho những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác (có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao....).
- Thưởng và tặng quà các dịp quan trọng trong năm: Tết Dương Lịch, Giỗ Tổ Hùng Vương, Quốc Tế Phụ Nữ, Quốc Khánh, Ngày thành lập công ty...
- Nghỉ mát/ du lịch hàng năm: trong nước hoặc ngoài nước.
- Tổ chức sinh hoạt tập thể (hội trại) nhân dịp ngày thành lập công ty.
- Mua bảo hiểm tai nạn 24/24 và bảo hiểm sức khỏe cao cấp.
- Các trợ cấp khác như điện thoại, cơm trưa....
- Chế độ bảo hiểm: công ty tham gia đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Bộ luật lao động.

c. Chính sách đào tạo:

- Sao Bắc Đẩu chú trọng việc tạo điều kiện để nhân viên hoà nhập môi trường công ty và hoàn thiện bản thân thông qua việc tham gia các lớp hướng dẫn hội nhập, các khoá kỹ năng mềm, tham gia các lớp chuyên môn và thi chứng chỉ quốc tế.

9.3. Mức lương bình quân:

Bảng 6: Mức lương bình quân qua các năm

Năm	Mức lương bình quân của người lao động (đồng/người/tháng)
Năm 2014	14.227.669 đồng
Năm 2015	14.500.000 đồng

Nguồn: CTCP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu

10. Chính sách cổ tức

- Công ty thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Theo đó, phương án phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức do Hội đồng Quản trị xây dựng, đề xuất và Đại hội đồng Cổ đông quyết định trên nguyên tắc sau:
 - ❖ Cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty cho các cổ đông theo tỷ lệ phần vốn góp.
 - ❖ Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật và ngay khi trả hết số cổ tức đã định. Công ty vẫn đảm bảo thanh toán các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả, đồng thời vẫn đảm bảo đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tình hình chi trả cổ tức những năm qua:

Bảng 7: Tình hình chi trả cổ tức

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức thanh toán
Năm 2014	11%	Tiền mặt và chuyển khoản
Năm 2015	10%	Tiền mặt và chuyển khoản

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015, 2016 của SBD

- Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2015 :
 - Tỷ lệ trả cổ tức năm tài chính 2015 là 10% (1.000 đồng/cổ phần) bằng tiền mặt và chuyển khoản. Trong đó:
 - + Cổ tức đã được tạm ứng trong năm 2015: 0 đồng /cổ phần

+ Cổ tức sẽ được chi trả trong năm 2016: năm 2016 chưa thực hiện chi trả cổ tức và sẽ được chi trả từ ngày 10/02/2017.

- Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế

11. Tình hình tài chính:

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản:

a. Trích khấu hao tài sản cố định:

Chi phí khấu hao TSCĐ của Công ty được trích phù hợp với quy định của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

- TSCĐ được xác định theo nguyên giá trừ (-) giá trị hao mòn lũy kế.
- Nguyên giá TSCĐ bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.
 - o Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Mức trích khấu hao được trích tối đa bằng 02 lần mức khấu hao theo đường thẳng quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Máy móc thiết bị	3 - 10 năm
Phương tiện vận tải	6 năm
Nhà cửa vật kiến trúc	15 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	2 – 8 năm

b. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ.

c. Các khoản phải nộp theo luật định

Các khoản phải nộp theo luật định như: các loại thuế, phí và lệ phí. ... luôn được Công ty thực hiện tốt, hoàn thành nghĩa vụ của mình.

d. Trích lập các quỹ theo luật định

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

Bảng 8: Số dư các Quỹ qua các năm như sau

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015
1	Quỹ đầu tư phát triển	1.710.667.069	136.338.550

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2015 của SBD

e. Tình hình công nợ hiện nay:

⚡ Tổng dư nợ vay:

Bảng 9: Số dư nợ vay các năm như sau

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
1	Vay và nợ ngắn hạn	245.729.310.028	403.398.290.300
2	Vay và nợ dài hạn	2.161.845.691	6.884.100.631
	Tổng cộng	247.891.155.719	410.282.390.931

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2015 của SBD

⚡ Các khoản phải thu:

Bảng 10: Các khoản phải thu

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	233.116.068.521	324.708.037.645
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	213.990.323.318	224.332.800.601
2	Trả trước cho người bán	16.770.725.511	65.235.552.121
3	Các khoản phải thu khác	4.111.136.094	37.647.147.559
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(1.756.116.402)	(2.507.462.636)
II	Các khoản phải thu dài hạn	511.137.378	474.623.325
1	Phải thu dài hạn khác	511.137.378	474.623.325
	Tổng Cộng	233.627.205.899	325.182.660.970

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2015 của SBD

⚡ Các khoản phải trả:

Bảng 11: Các khoản phải trả

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015
-----	-----------	------------	------------

STT	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015
I.	Nợ ngắn hạn	245.729.310.028	403.398.290.300
1	Phải trả người bán	142.101.493.016	185.415.514.987
2	Người mua trả tiền trước	9.205.411.365	71.244.473.871
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	7.368.039.415	8.738.591.587
4	Phải trả người lao động	4.315.822.000	5.006.983.420
5	Chi phí phải trả	3.990.624.990	11.027.914.309
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	5.568.285.342	4.920.184.534
7	Phải trả khác	1.826.943.177	3.316.676.161
8	Vay và cho thuê tài chính ngắn hạn	71.352.690.723	113.727.951.431
9	Quỹ khen thưởng và phúc lợi	-	-
II.	Nợ dài hạn	2.161.845.691	6.884.100.631
1	Phải trả dài hạn khác	1.187.145.065	1.239.101.631
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	974.700.626	5.644.999.000
	Tổng Cộng	247.891.155.719	410.282.390.931

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2015 của SBD

✚ Đầu tư tài chính dài hạn:

Bảng 12: Các khoản Đầu tư tài chính dài hạn

✚ Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	31/12/2014	31/12/2015
1	Đầu tư vào Công ty con	13.800.000.000	17.950.000.000
1.1	CTCP Dịch vụ Công Nghệ Sao Bắc Đẩu	13.800.000.000	13.800.000.000
1.2	CTCP Công Nghệ Số Sao Bắc Đẩu		4.150.000.000
2	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		
3	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		
	Tổng cộng	13.800.000.000	17.950.000.000

Nguồn: BCTC kiểm toán riêng năm 2015 của SBD

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng 13: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2014 và năm 2015

STT	Khoản mục	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
I.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,18	1,09
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,04	0,94
II.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,72	0,80
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,53	3,93
III.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
1	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	13,06	12,73
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	1,57	1,69
IV.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,9%	1,92%
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	10,4%	13,81%
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản bình quân	%	3%	3,25%

STT	Khoản mục	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
4	Tỷ suất lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	1,70%	1,85%

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2015 của SBD

12. Tài sản

Bảng 14: Giá trị TSCĐ tại thời điểm 31/12/2015

STT	Khoản mục	31/12/2015		% giá trị còn lại /nguyên giá
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	
I.	Tài sản cố định hữu hình	114.315.384.065	63.384.776.582	55,45%
1	Nhà cửa vật kiến trúc	15.138.594.055	10.640.507.050	70,29%
2	Máy móc thiết bị	77.150.957.052	42010.988.469	54,45%
3	Phương tiện vận tải	21.642.498.535	10.601.624.257	48,99%
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	383.334.423	131.656.806	34,35%
II.	Tài sản cố định vô hình	1.341.223.555	57.503.411	4,29%
1	Phần mềm quản lý	1.341.223.555	57.503.411	4,29%
Tổng cộng (I+II)		115.656.607.620	63.442.279.993	54,85%

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2015 của SBD

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo:

Bảng 15: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Chỉ tiêu	Đơn vị tính: Triệu VND	
	2016	2017

	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
Vốn điều lệ	84.879,07	2,41%	84.879,07	0%
Doanh thu thuần	632.000	-2%	700.000	10,76%
Lợi nhuận sau thuế	13.290	4,17%	14.000,00	5,34%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,10%	-	2,00%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	12%	-	12%	-
Cổ tức	10%	-	10%	-

Nguồn: CTCP Công nghệ Sao Bắc Đẩu

Với xu hướng phát triển của Sao Bắc Đẩu trong các năm qua, sự phù hợp của các dự án công ty đã và đang thực hiện, cùng với ưu thế hệ thống quản lý, bộ máy nhân sự, hạ tầng kỹ thuật, kinh nghiệm cũng như định hướng chiến lược. Công ty tự tin có thể đạt được mức lợi nhuận nêu trên.

Về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016, theo sổ sách kế toán của công ty, tính đến hết năm 2016, doanh thu đạt 800 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 20 tỷ đồng, hoàn thành lần lượt 126% và 150% kế hoạch Doanh thu và Lợi nhuận sau thuế của năm 2016 mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 đã thông qua.

Với chiến lược phát triển công nghệ phù hợp sự phát triển của thị trường, công ty đã phát triển kinh doanh từ những thị trường truyền thống, giai pháp công nghệ thông tin truyền thống sang những khách hàng mới với những giải pháp mới. Trong năm 2016, cty đã triển khai các dự án trong lĩnh vực IoT (Internet của vạn vật), những dự án này đã có những đóng góp lớn cho sự phát triển doanh thu của công ty. Sao Bắc Đẩu cũng tập trung đầu tư cho công tác nghiên cứu và phát triển, chính yếu tố này cũng đóng góp lớn trong việc phát triển kinh doanh, tạo sự tin cậy của khách hàng.

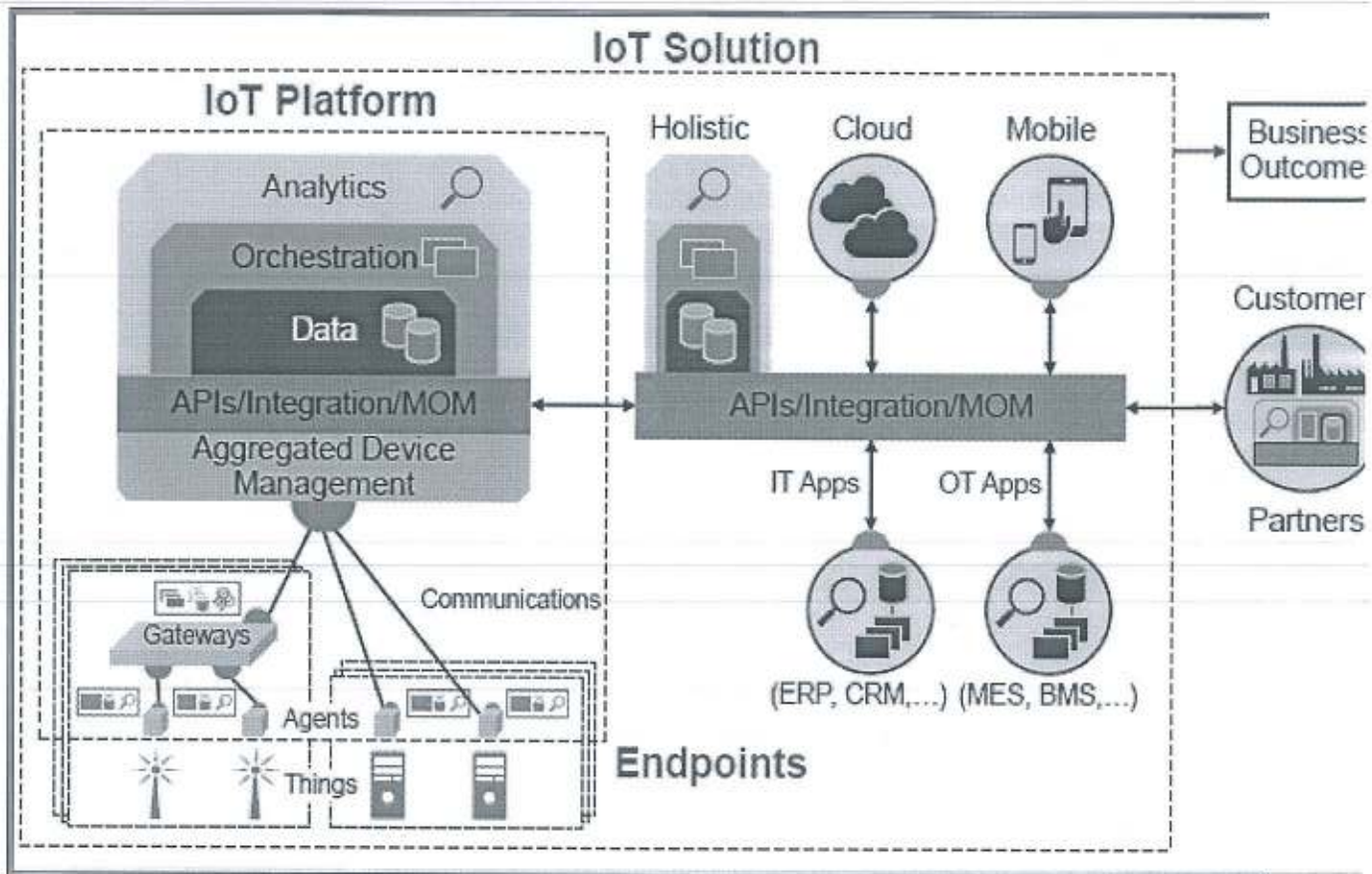
Một yếu tố quan trọng thúc đẩy tăng trưởng doanh thu trong hiện tại và những năm kế tiếp đó là sự chuyển đổi số, sự chuyển đổi trong kỷ nguyên số với nền công nghiệp 4.0, nông nghiệp công nghệ cao, thành phố thông minh. Thị trường trong kỷ nguyên số được dự báo là lớn gấp nhiều lần kỷ nguyên công nghệ thông tin và đó là cơ hội lớn cho những doanh nghiệp như SBD, điều đó đã được thể hiện phần nào trong kết quả đã đạt được của công ty trong vài năm vừa qua

14. Những cam kết chưa thực hiện của Công ty

Không có

15. Chiến lược, định hướng phát triển SXKD trong 5 năm tới.

15.1. Tích hợp hệ thống:



Trong thế giới ngày càng kết nối đa chiều, và công nghệ là bắt buộc thì “Tích hợp hệ thống” theo xu hướng IoT và di động trở nên quen thuộc trong mọi tổ chức không phân biệt quy mô. Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu giúp khách hàng thiết lập hệ thống CNTT/Viễn thông hiện đại, hoàn thiện từ phần cứng, phần mềm, giải pháp với chi phí hợp lý và khả năng thu hồi vốn cao. Các hệ thống CNTT từ nhỏ đến lớn này sẽ được vận hành theo mục đích riêng có của từng doanh nghiệp một cách thông minh, tùy biến theo nhu cầu và cập nhật các tính năng nhằm tiếp cận các xu thế toàn cầu.

15.2. Các dịch vụ hạ tầng công nghệ thông tin:

Hạ tầng công nghệ thông tin hiệu quả là đích nhắm tới của cả khối doanh nghiệp và chính phủ trong thời đại công nghiệp 4.0 và chuyển dịch sang nền tảng số hóa. Hạ tầng CNTT bao gồm cả : hệ thống mạng, hệ thống viễn thông, hệ thống máy chủ, hệ thống lưu trữ, hệ thống bảo mật, giải pháp cho trung tâm dữ liệu dùng chung v.v. Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu nghiên cứu và đưa ra các gói sản phẩm và dịch vụ đáp ứng nhu cầu cụ thể của từng lớp khách hàng khác nhau.

8 Collaboration and Processes Layer
(People and Business Processes)

7 Application Layer
Dynamic Applications
(Reporting, Analytics, Control)

6 Service Layer
(Services)

5 Abstraction Layer
Data Abstraction
(Aggregation and Access)

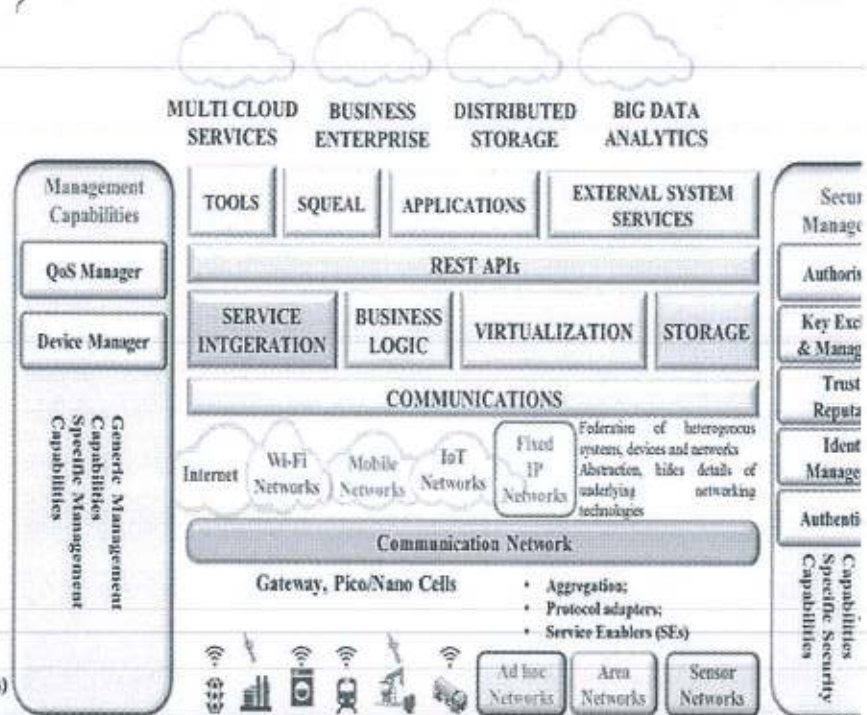
4 Storage Layer
Data Accumulation
(Storage)

3 Processing Layer
Edge Computing
(Data Element Analysis and Transformation)

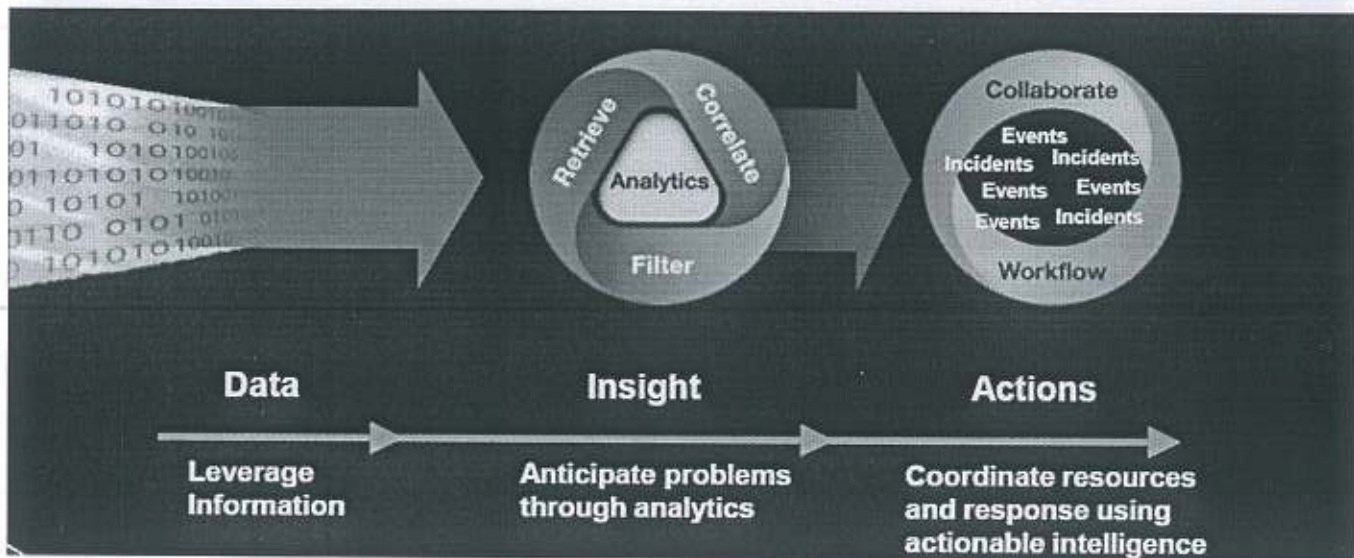
2 Network Communication Layer
Connectivity Elements Gateways
(Communication and processing units)

1 Physical Layer
Devices and Controllers
(“Things” - Sensors/Actuators Wired/Wireless Edge Devices)

- Health • Energy • Education • Security • Transp
- Wearables • Mobility • Manufacturing • Privacy • Integr
- Wellness • Buildings • Agriculture • Trust • Safety
- Environment • Cities • Smart Venues • Ethics • Depen



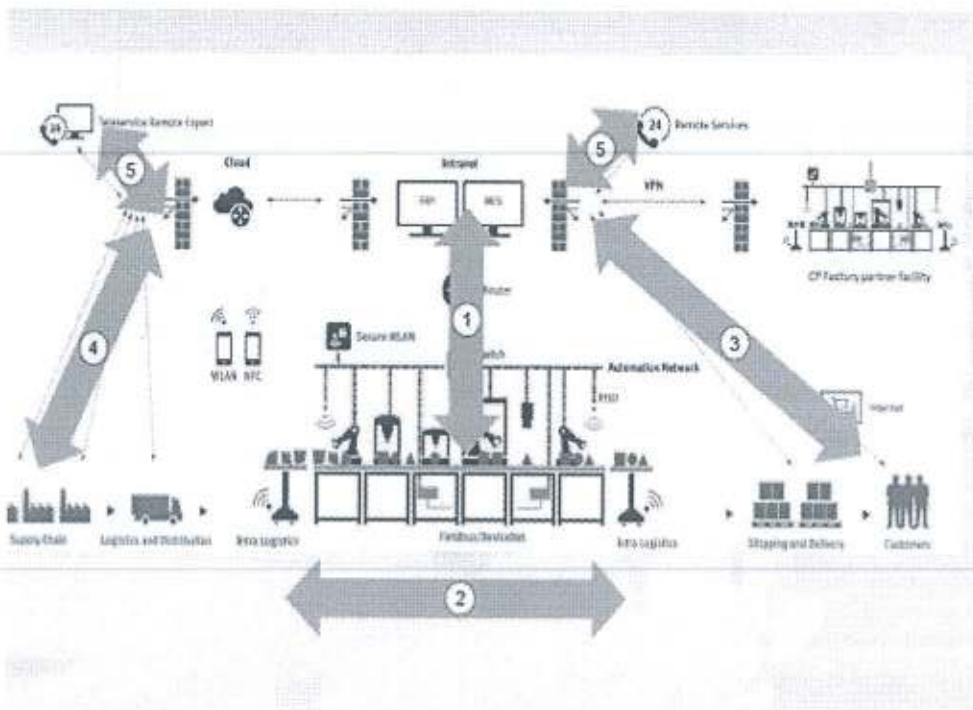
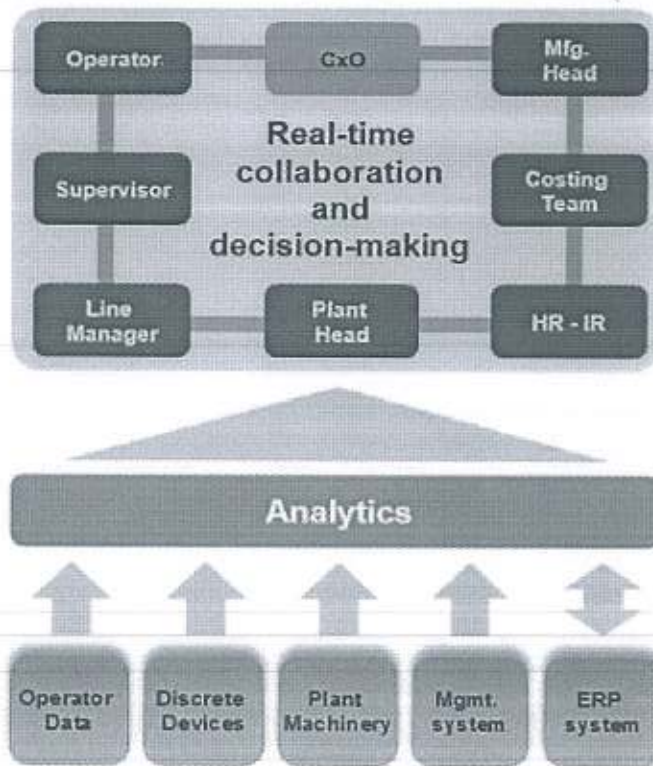
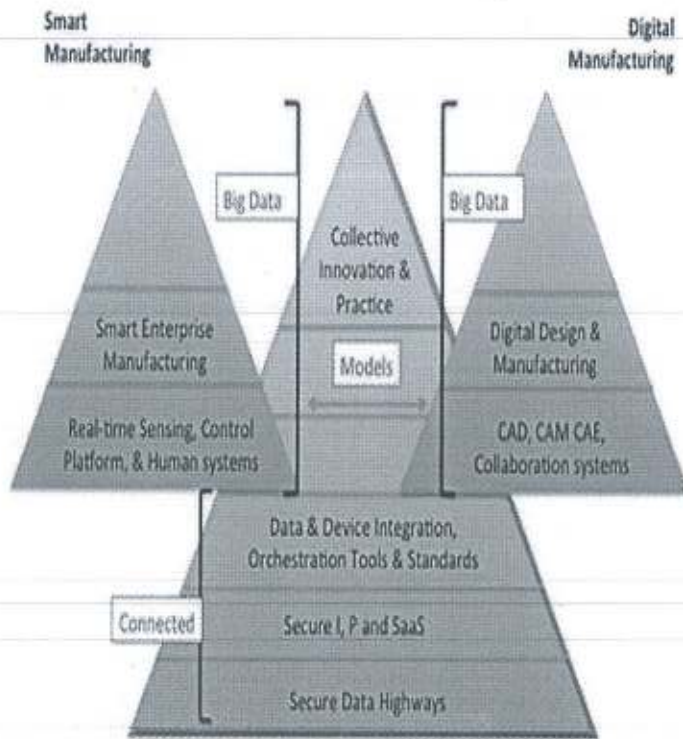
15.3



Trong kỷ nguyên chuyển dịch sang nền tảng số hóa thì Sao Bắc Đẩu đang tập trung vào các giải pháp giúp các cơ quan quản lý có được công cụ biến các dữ liệu lớn chuyển thành thông tin quản lý hữu ích và từ đó đưa ra được các quyết định có hiệu lực và tối ưu.

15.4. Các giải pháp số hóa-tự động hóa cho doanh nghiệp theo xu hướng công nghiệp 4.0:

Advanced Manufacturing



1. Shop floor to Top floor
Intra company vertical integration

2. Machine to Machine
Autonomous machines

3. eCommerce Integration
Direct integration of online configurators

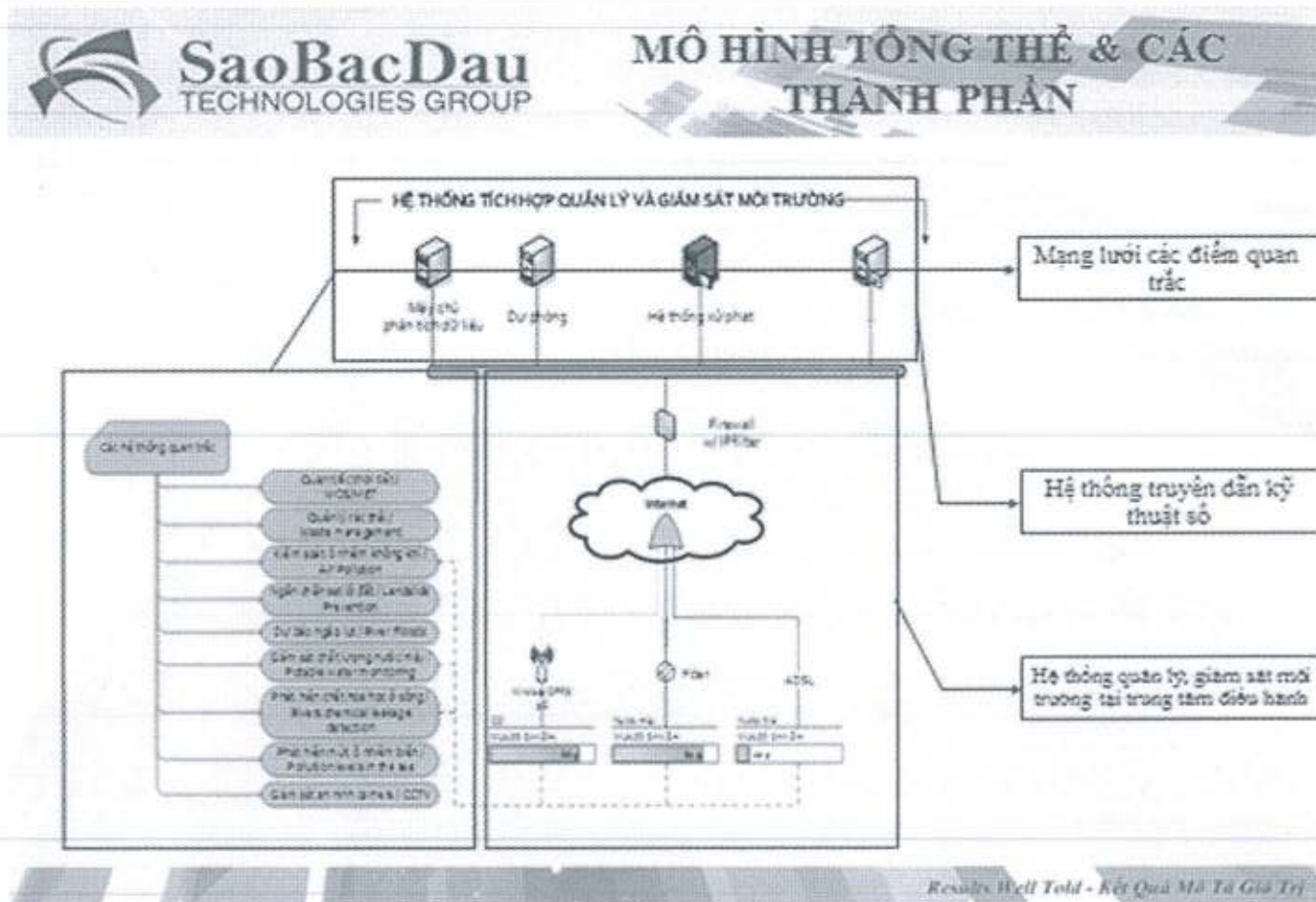
4. Manufacturing Collaboration
 - Visibility
 - Genealogy
 - Quality
 - Kanban / Direct replenishment

5. Machine Cloud
 - Predictive maintenance
 - Predictive quality

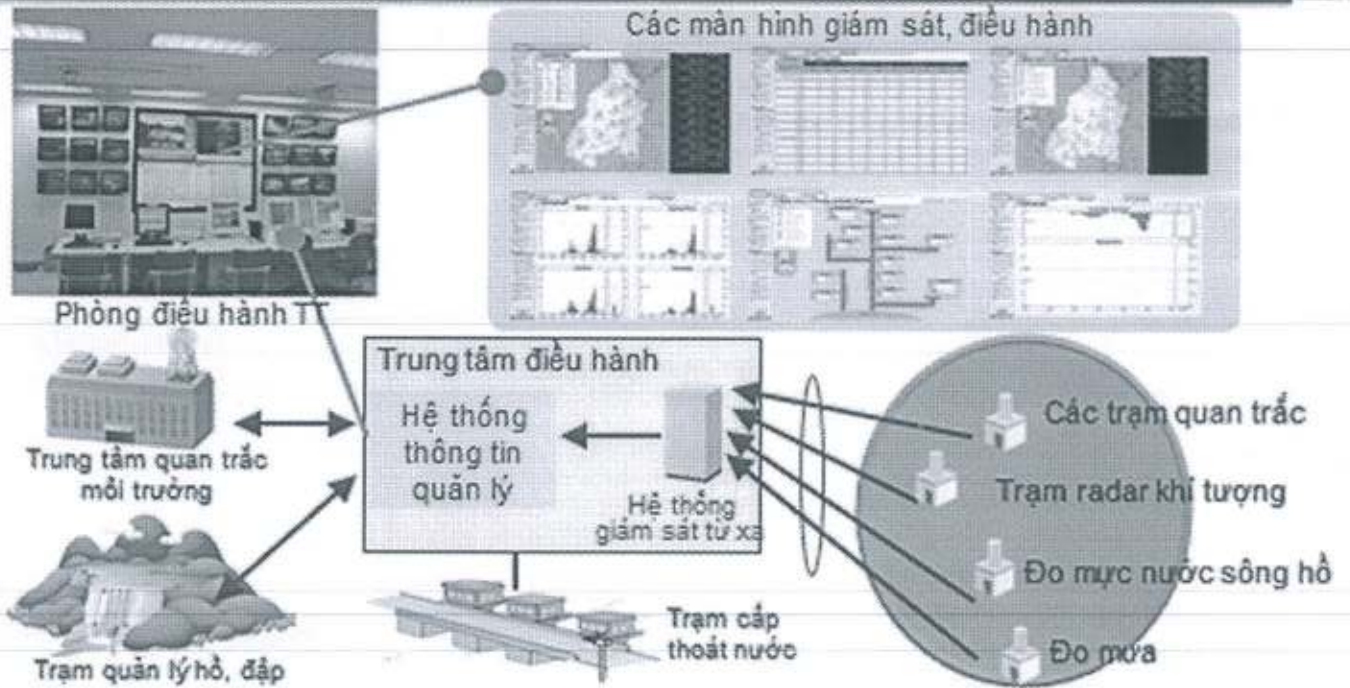
Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu sẽ giúp các nhà máy hiện đang sản xuất với các quy trình công nghệ chưa hiệu quả có được các giải pháp số hóa từng phần để đạt được các thiết kế tùy chỉnh, tối ưu hóa quá trình sản xuất và có khả năng thay đổi sản phẩm nhanh chóng, rút ngắn thời gian đưa sản phẩm ra thị trường. Các giải pháp quản lý vòng đời sản phẩm dựa trên IoT để nhân viên có thể làm việc di động. Các giải pháp phân tích dữ liệu lớn thu thập được về thị trường và khách hàng để cạnh tranh tốt hơn.

Ngoài ra Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu cũng sẽ tập trung cung cấp giải pháp chuỗi cung ứng thông minh. Chuỗi cung ứng này sẽ tạo ra một cơ sở dữ liệu duy nhất, làm cho các quy trình sản xuất được gắn liền hoàn với nhau và linh hoạt, minh bạch hơn và hiệu quả hơn ở mọi giai đoạn, từ khi phát sinh nhu cầu, cung ứng vật tư đầu vào cho đến khi giao hàng và phân phối sản phẩm đầu ra.

15.5. Giải pháp giám sát môi trường thông minh:

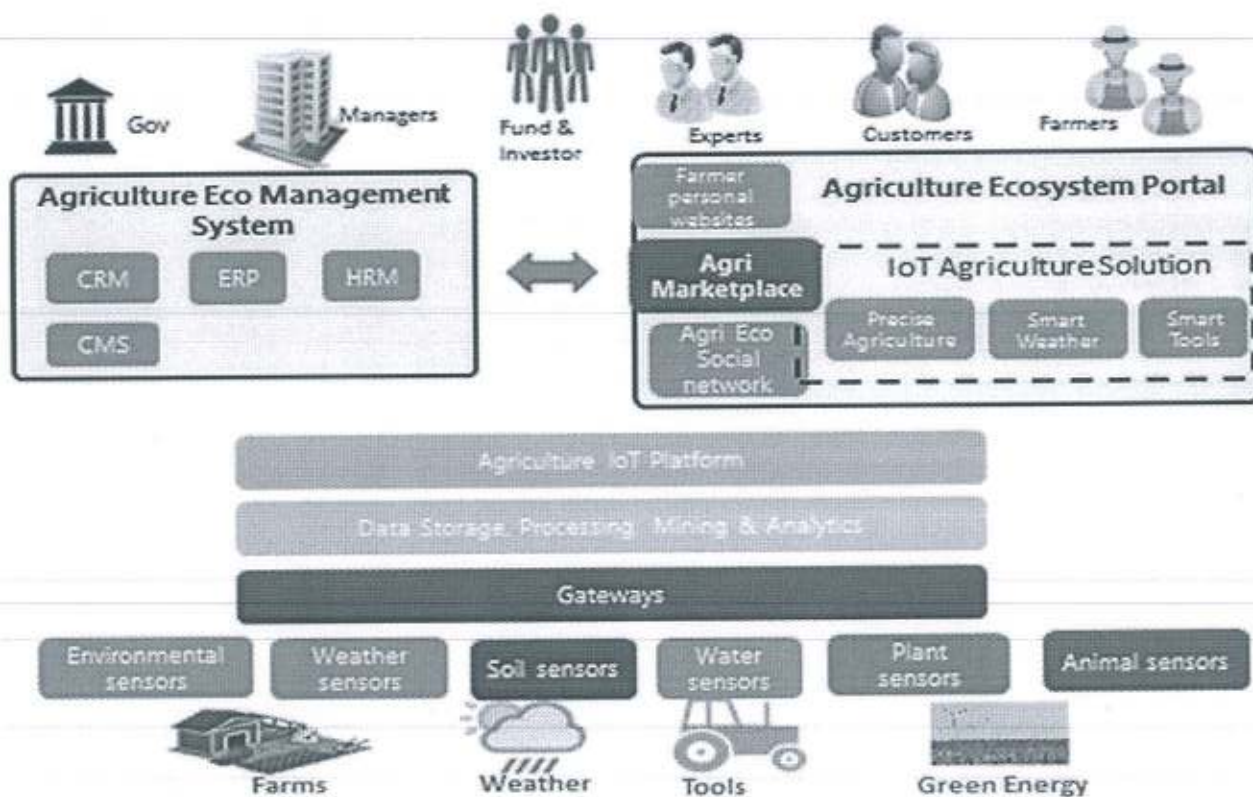


TRUNG TÂM ĐIỀU HÀNH MÔI TRƯỜNG



Môi trường sống an toàn ngày càng trở nên là một đòi hỏi cấp bách nhằm mang lại một chất lượng sống tốt hơn và hiệu ứng sức khỏe dài hạn cho giống nòi Việt nam. Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu đã có được một giải pháp hoàn chỉnh cho giám sát môi trường với các tính năng linh hoạt.

15.6. Giải pháp nông nghiệp thông minh:



Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu đang thực hiện việc kết nối với nhiều đối tác nhằm xây dựng các cơ sở hạ tầng cho sản xuất nông nghiệp công nghệ cao. Các hạ tầng này bao gồm:

- Hệ thống tưới tiêu và bón phân, quan trắc và giám sát môi trường, cung cấp thông tin thổ nhưỡng,
- Hệ thống cung cấp năng lượng gió và năng lượng mặt trời phân tán

CLIMATE SMART VILLAGE / FARM

Weather smart

- Seasonal weather forecasts
- ICT based agro-advisories
- Index based insurance
- Climate analogues



Water Smart

- Aquifer recharge
- Rainwater harvesting
- Community management of water
- Laser leveling
- On-farm water management



Carbon smart

- Agroforestry
- Conservation tillage
- Land use systems
- Livestock management



Nitrogen smart

- Site specific nutrient management
- Precision fertilizers
- Catch cropping / legumes



Energy Smart

- Biofuels
- Fuel efficient engines
- Residue management
- Minimum tillage
- Solar solutions for agriculture



Knowledge Smart

- Farmer-farmer learning
- Farmer networks on adaptation technologies
- Seed & fodder banks
- Market info
- Off-farm risk management-kitchen garden



16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty: Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

1.1. Danh sách Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Đức Quang	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Trần Tuyên Đức	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
3	Đỗ Văn Hào	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Đặng Nam Sơn	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
6	Lê Hồng Phong	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
7	Hoàng Hải Thịnh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành

1.2. Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị

1.2.1 Ông Nguyễn Đức Quang – Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 31/05/1970
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- HKTT: 74/1A Hai Bà Trưng, P. Bến Nghé, Q.1, TP. HCM
- Số CMND: 001070007965 Nơi cấp: TP HCM Ngày cấp: 31/05/2016
- Trình độ chuyên môn:
 - Quản trị kinh doanh (Budapest Hungary 1992, HSB Tuck Mỹ 2000).
 - Tiếng Anh, Tiếng Hungary
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1993 - 1994	Trưởng phòng Nhãn hiệu hàng hóa Saigon Patent Agent
1995 - 1997	Trưởng VP Đại Diện - PGD Trade Kft
1996 – 2000	Phó giám đốc kinh doanh C/ty TNHH Điện-Điện tử-Tin học Sao Bắc Đẩu
2000 - 02-2004	Tổng Giám Đốc công ty cổ phần Điện – Điện tử - Tin học Sao Bắc Đẩu
02-2004 đến 12-2007	Tổng Giám Đốc công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu
12/2007- nay	Chủ tịch Hội đồng Quản Trị Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu.
Từ tháng 02/2015 - nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Công Nghệ Số Sao Bắc Đẩu

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu.
- Chức vụ tại tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Công Nghệ Số Sao Bắc Đẩu
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 1,666,199 cổ phần
 - Những người có liên quan: 29,688 cổ phần (Bà Nguyễn Minh Bảo Châu – Chị ông Nguyễn Đức Quang)
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

1.2.2 Ông Trần Tuyên Đức – Phó chủ tịch Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 05/01/1969
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- HKTT: 34 Đặng Dung – P Tân Định – Q1 – TP HCM
- Số CMND: 022308961 Nơi cấp: TP HCM Ngày cấp: 18/04/2005

- Trình độ chuyên môn:
 - Thạc Kỹ sư điện tử ngành máy tính (1987-1992)

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1992-1995	Cán bộ phòng máy tính xí nghiệp liên doanh Vietsovetro.
1995-1999	Giám đốc kỹ thuật Văn phòng đại diện ITS Singapore tại Việt Nam.
1999 – 2006	Phó giám đốc phụ trách kinh doanh Cty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu.
2006-2007	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu.
Từ tháng 02/2012-nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch Vụ Công Nghệ Sao Bắc Đẩu
Từ tháng 05/2016- nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch Vụ Viễn Thông Sao Bắc Đẩu
2007-nay	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu.

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Phó chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch Vụ Công Nghệ Sao Bắc Đẩu; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch Vụ Viễn Thông Sao Bắc Đẩu
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 386,971 cổ phần
 - Những người có liên quan: 287,805 cổ phần (Bà Trần Phương Lan – Vợ Ông Trần Tuyên Đức)
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty Không

1.2.3 Ông Đỗ Văn Hào – Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 14/05/1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 022970616 Nơi cấp: TP HCM Ngày cấp: 30/03/2006
- Trình độ chuyên môn:
 - Kỹ sư Toán ứng dụng, Tốt nghiệp khoa toán, Đại Học Tổng Hợp Ki Si Nhóp năm 1986.
 - Các khóa đào tạo cơ bản ngắn hạn về Luật kinh tế quốc tế, Luật Việt nam, Quản trị doanh nghiệp.
 - Ngoại ngữ: Anh văn, Nga Văn

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1987-1990	Trung tâm tin học, Viện Dầu khí (VPI), Tổng cục Dầu khí Việt Nam
1990-1992	Công ty thăm dò khai thác dầu khí (PVEP), Tổng công ty Dầu khí Việt Nam
1992-1994	Công ty giám sát PSC (PVSC), Tổng công ty Dầu khí Việt Nam
1994-1997	Văn phòng, Tổng công ty Dầu khí Việt Nam
1997-2004	Công ty TNHH Điện-Điện tử-Tin học Sao Bắc Đẩu
Từ tháng 02/2012 - nay	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch Vụ Công Nghệ Sao Bắc Đẩu
Từ tháng 02/2015- nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công Nghệ số Sao Bắc Đẩu
2004-nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch Vụ Công Nghệ Sao Bắc Đẩu Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công Nghệ số Sao Bắc Đẩu
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 632,314 cổ phần
 - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty Không

1.2.4 Ông Đặng Nam Sơn – Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 25/03/1976
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- HKTT: 129 Phố Chùa Láng, Đống Đa, Hà nội
- Số CMND: 011762246 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 31/08/2011
- Trình độ chuyên môn:
 - Ông Domingo Thạc sỹ khoa học (Master of Science, Swinburne, Australia).
 - Thạc sỹ quản trị doanh nghiệp (Master of Business, Newcastle, Australia)

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1999-2001	Phụ trách kỹ thuật, Công ty Logicalist, Australia.
200	Giảng viên trường Đại Học Swinburne, Australia
2003-2004	GD Điều hành CN Sao Bắc Đẩu HN
2004-2008	GD NetPro Academy
2008-2010	GD NetPro Australia
2012-nay	GD Cty CP Grande
2012-nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên HĐQT Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám Đốc Điều Hành – Cty CP Grande
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 341,155 cổ phần
 - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty Không

1.2.5 Ông Trần Anh Tuấn– Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 08/12/1965
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- HKTT: Căn hộ A09.01- Khu căn hộ Hoàng Anh River View- 37 Nguyễn Văn Hường - P Thảo Điền - Q2 - TP HCM.
- Số CMND: 012501082 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 19/02/2011
- Trình độ chuyên môn:
 - Từ 10/1982 – 10/1987: học tại ngành Vô tuyến điện Hàng Hải, khoa Điện – Điện tử tàu biển, Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam.
 - Ngoại ngữ: tiếng Anh bằng C do Trường Đại học ngoại ngữ cấp năm 1993

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
8-1988 đến 3-1995	Nhân viên Công ty vận tải biển Việt Nam (Vosco), Cục Hàng Hải Việt Nam
8-1988 đến 3-1995	Phụ trách kinh doanh, Văn phòng đại diện Thyssen AG tại Hà Nội
9-1996 đến 5-1999	Giám đốc phát triển kinh doanh, Nortel Networks Việt Nam
12 – 1999 đến 5-2002	Phó tổng giám đốc phát triển kinh doanh, ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin EIS.
5- 2002 đến 10 – 2006	Phó chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Công nghệ, Viễn thông Sài Gòn.
3/2007 – 12/2007	Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc Phát triển kinh doanh Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu
Từ tháng 02/2012 – nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch Vụ Công Nghệ Sao Bắc Đẩu.
Từ tháng 02/2015 - nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Công Nghệ Số Sao Bắc Đẩu
Từ tháng 05/2016 - nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch Vụ Viễn Thông Sao Bắc Đẩu
Từ 21/12/2016- nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cp Công Nghệ Sao Bắc Đẩu Miền Nam

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ 1/2008 – nay	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Công Nghệ Số Sao Bắc Đẩu, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch Vụ Viễn Thông Sao Bắc Đẩu; Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch Vụ Công Nghệ Sao Bắc Đẩu và Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cp Công Nghệ Sao Bắc Đẩu Miền Nam.
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 510,427 cổ phần
 - Những người có liên quan: 190,146 cổ phần (Bà Bùi Thị Thơ- vợ ông Trần Anh Tuấn); 24,196 cổ phần (Ông Trần Anh Dũng – Em ông Trần Anh Tuấn)
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty Không

1.2.6 Ông Lê Hồng Phong – Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 31/03/1968
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- HKTT: 67 Võ Văn Tần P6, Q3, TP. HCM
- Số CMND: 021 865 709 Nơi cấp: TP HCM Ngày cấp: 12/03/2013
- Trình độ chuyên môn:
 - Kỹ sư Viễn Thông (Đại Học Bách Khoa TP HCM 1986 – 1991).
 - Thạc Sĩ Quản Trị Kinh doanh (Đại Học Bách Khoa TP HCM 1992 – 1996).
 - Bằng C – Anh Văn (Đại Học Tổng hợp TP HCM 1995)
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
12/1991 02/2006	đến Trung tâm Viễn Thông Quốc Tế Khu vực 2, chức vụ cuối cùng : Trưởng Phòng Phát Triển Dịch Vụ

03/2006 -nay	Giám đốc Chi nhánh Hà Nội của công ty Cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu.
01/2008 - nay	Phó Tổng Giám Đốc Kinh doanh Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu.
2012-nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám Đốc Kinh Doanh kiêm Giám đốc chi nhánh Hà Nội Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 226,611 cổ phần
 - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty Không

1.2.7 Ông Hoàng Hải Thịnh– Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 07/09/1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- HKTT: Tổ 27 phường Trung Hoà quận Cầu Giấy – TP Hà nội.
- Số CMND: 012050710 Nơi cấp: TP Hà Nội Ngày cấp: 08/08/2007
- Trình độ chuyên môn:
 - Đại học sư phạm Toán (1980-1984).
 - Cử nhân Kinh tế - Học viện Tài chính kế toán (1989-1993)
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
3/1985 – 3/1994	Giáo viên PTTT tại Nam định và phụ trách phòng máy tính thuộc liên hợp Dệt Nam Định
4/1994 – 9/1997	GD Trung tâm phát triển TB Giáo dục tin học - Tổng Công ty CSVC - Thiết bị - Bộ giáo dục Đào tạo.

10/1997 – 4/2002	Phó TGD kiêm GD Chi nhánh Hà nội của Công ty TNHH Điện - Điện tử - Tin học Sao Bắc Đẩu
5/2002 – 2/2006	Phó Tổng giám đốc Công ty Máy tính - Truyền thông CMC.
Từ tháng 02/2015 - nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Công Nghệ Số Sao Bắc Đẩu
2006-nay	Phó tổng giám đốc kiêm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu.

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám Đốc Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Công Nghệ Số Sao Bắc Đẩu
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 250,135 cổ phần
 - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty Không

2. Ban kiểm soát

2.1. Danh sách Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Mai Thị Thúy Mai	Trưởng Ban kiểm soát
2	Nguyễn Thị Minh Huân	Thành viên Ban kiểm soát
3	Nguyễn Thị Thu Hiền	Thành viên Ban kiểm soát

2.2. Sơ yếu lý lịch Ban kiểm soát:

2.1.1. Bà Mai Thị Thúy Mai - Trưởng Ban kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 10/01/1963

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- HKTT: 034 Phú Gia, Phú Mỹ Hưng, P Tân Phong, Quận 7, TP HCM.
- Số CMND: 023121854 Nơi cấp: CA TP HCM Ngày cấp: 12/08/2005
- Trình độ chuyên môn:
 - Đại học ngoại thương – chuyên ngành kinh tế.
 - Tốt nghiệp khóa đào tạo CFO 8 tháng do Trường Doanh nhân và Giám đốc PACE đào tạo
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1985 đến 1993	Kế toán tổng hợp tại nhà máy Z751 Bộ quốc phòng.
1993-1996	Kế toán cửa hàng-Cty FPT.
1997 đến 2006	Phụ trách tài chính công ty Sao Bắc Đẩu.
2007-nay	Trưởng ban kiểm soát – Cty Cổ phần Công nghệ Sao bắc Đẩu

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Trưởng ban kiểm soát công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu..
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 350,732 cổ phần
 - Những người có liên quan: 544,999 cổ phần (Ông Hoàng Minh Châu – Chồng bà Mai Thị Thúy Mai)
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty Không

2.1.2. Bà Nguyễn Thị Minh Huấn - Thành viên Ban kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 25/04/1952
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- HKTT: 12C2 cư xá 304 – P25 – Q Bình Thạnh – TP HCM.
- Số CMND: 060152000005 Nơi cấp: CA TP HCM Ngày cấp: 22/04/2016
- Trình độ chuyên môn:

- Bằng Đại học hóa: 6 năm, bằng kế toán tổng hợp Việt Pháp Mĩ: 1 năm của trường Đại Học Hoa Sen, Bằng đại học tiếng Anh: tại chức 4 năm của Đại học Sư Phạm Ngoại Ngữ Hà Nội

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1975 – 1985	Cán bộ giảng dạy Đại học Tổng hợp Hà Nội
1985 – 1990	Phụ trách dự án tại Tổng công ty dầu khí .
1990 – 1995	Kế toán trưởng tại công ty liên doanh dầu khí.
1995 – 2006	Nhân viên dịch vụ kỹ thuật dầu khí.
2010-nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên Ban kiểm soát công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu..
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 15,879 cổ phần
- Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không

2.1.3. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Thành viên Ban kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 01/05/1986
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- HKTT: 76 Ngô Đức Đệ, P.Bình Định, TX.An Nhơn, Tỉnh Bình Định.
- Số CMND: 211821431 Nơi cấp: Bình Định Ngày cấp: 08/11/2000
- Trình độ chuyên môn:
 - Thạc sỹ: Tài chính Doanh Nghiệp Trường Đại học Kinh Tế Tp.HCM
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
2008-2015	Chuyên viên tài chính Công Ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu-
2016 -nay	Kế toán tổng hợp Công Ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu
Tháng 04/2016-nay	Thành viên Ban Kiểm Soát Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên Ban kiểm soát kiêm kế toán tổng hợp công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 3,269 cổ phần
- Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty Không

3. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

3.1. Danh sách Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2	Phạm Trần Ngọc Chương	Giám đốc Tài chính
3	Trần Phan Thúy An	Kế toán trưởng

3.2. Sơ yếu lý lịch Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

3.2.1 Ông Trần Anh Tuấn - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Sơ yếu lý lịch như trên.

3.2.2 Ông Phạm Trần Ngọc Chương – Giám đốc Tài chính

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 03/01/1979

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- HKTT: 199 Bùi Đình Túy, phường 24 quận Bình Thạnh, TP.HCM
- Số CMND: 023127522 Nơi cấp: TP HCM Ngày cấp: 26/7/2012
- Trình độ chuyên môn:
 - Cử nhân kinh tế
 - Kiểm toán viên
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1/2002 - 10/2006	Trợ lý kiểm toán viên Công Ty Kiểm Toán và Dịch Vụ tin học (AISC)
11/2006 - 9/2013	Kiểm toán viên Công Ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn Phan Dũng (PDAC)
10/2013 11/2015	Phó phòng Tài chính kế toán Công ty cổ phần Đầu Tư Sài Gòn VRG
1/2016 đến nay	Giám đốc tài chính Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Giám đốc Tài chính Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
 - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không

3.2.3 Bà Trần Phan Thúy An– Kế toán trưởng

- Giới tính: Nữ

- Ngày sinh: 23/06/1978
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- HKTT: 29/3 Đoàn Thị Điểm, Phường 1, Quận Phú Nhuận, Tp. HCM
- Số CMND: 271458656 Nơi cấp: Đồng Nai Ngày cấp: 23/01/2010
- Trình độ chuyên môn:
 - Cử nhân chuyên ngành Quản Trị Kinh Doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
11/2004-11/2007	Kế toán Công ty Cổ Phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu
12/2008-12/2015	Kế Toán Tổng hợp Công ty Cổ Phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu
01/2016- T7/2016	Phó phòng tài chính kế toán Cty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu
10/02/2015-nay	Kế toán trưởng Công ty CP Công Nghệ Số Sao Bắc Đẩu
08/2016 đến nay	Kế Toán Trưởng Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Kế toán trưởng Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu .
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Kế toán trưởng Công ty CP Công Nghệ Số Sao Bắc Đẩu
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 25,086 cổ phần
 - Những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu sẽ áp dụng và tuân thủ các quy định về quản trị công ty đại chúng ban hành tại Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ tài chính quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng.

Công ty sẽ tiến hành xây dựng và hoàn chỉnh các quy chế quy định theo hướng dẫn tại Thông tư 121/2012/TT-BTC:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Các Quy chế và quy định nội bộ khác.

Trong trường hợp thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chưa tuân thủ quy định tại Thông tư số 121/2012/TT-BTC về số lượng và tiêu chuẩn, điều kiện thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Công ty sẽ tiến hành bầu thay thế/bầu mới tại kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Trong thời gian sắp tới, ngoài việc thực hiện các quy trình quản lý tài chính và đầu tư, công ty Cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu sẽ từng bước áp dụng quy trình kiểm toán nội bộ để đảm bảo các quy trình quản lý rủi ro, quản trị và kiểm soát nội bộ của Công ty được tiến hành thực sự hiệu quả.

Các quy trình Kiểm toán nội bộ sẽ cung cấp cho Hội đồng quản trị và các bên liên quan các nhận định, phân tích, đánh giá, kiến nghị và tư vấn về các mặt:

- **Đánh giá quản lý rủi ro** – Kiểm toán viên nội bộ sẽ đánh giá chất lượng của các quá trình quản lý rủi ro, hệ thống kiểm soát nội bộ và quy trình quản lý của doanh nghiệp và báo cáo trực tiếp và độc lập cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.
- **Kiểm toán hoạt động** – Kiểm tra các quy trình hoạt động của doanh nghiệp có được thực hiện theo đúng các quy định nội bộ, các kiểm soát có được thực thi như kế hoạch, từ đó đánh giá về mức độ hiệu quả và đề xuất những biện pháp cần thiết như điều chỉnh, thay đổi quy trình, thủ tục kiểm soát hoặc đánh giá hiệu quả của việc thực hiện các thủ tục cũng như xem xét trách nhiệm của các bên có liên quan trong quy trình.
- **Kiểm toán tuân thủ** – Xem xét các khía cạnh của việc tuân thủ pháp luật trong các hoạt động của doanh nghiệp, phân tích và báo cáo độc lập cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc để có biện pháp sửa chữa kịp thời nếu cần thiết.

TP HCM, ngày 02 tháng 02 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẪU

TỔNG GIÁM ĐỐC

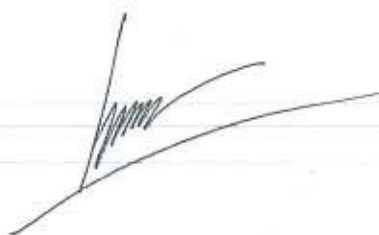
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phan Anh Tuấn

Nguyễn Đức Quang

GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH



Phạm Trần Ngọc Chương

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Mai Thị Thúy Mai

